

VIỆT CHƯƠNG

kinh nghiệm **trồng tiêu**



**một
nông sản
quý**



NHÀ XUẤT BẢN MỸ THUẬT

KINH NGHIỆM TRỒNG TIÊU

Một Nông Sản Quý

Viết Chương

KINH NGHIỆM TRỒNG TIÊU

Một Nông Sản Quý

(Tái bản lần 2)



NHÀ XUẤT BẢN MỸ THUẬT

Phân dân nhập

Tieu là loại nông sản phụ nhưng rất quý, thời nào cũng có thị trường tiêu thụ rộng rãi: cả trong lẫn ngoài nước nên không lo bị ế ẩm. Tiêu là mặt hàng xuất khẩu mạnh.

Do tiêu là loại gia vị rất được ưa chuộng khắp nơi, trong các bữa ăn hàng ngày từ Á sang Âu, đúng ra là khắp các Châu Lục, thiếu món tiêu để nêm thì thức ăn ngon lành đến đâu cũng thành vô vị, ăn không ngon miệng được.

Vì vậy, hạt tiêu trở thành một thứ gia vị không thể thiếu đối với các bà nội trợ. Các món chiên, xào, kho, nấu từ tôm cua, thịt cá không có nhúm tiêu nêm nếm chắc chắn sẽ bớt ngon. Tiêu có thể át được mùi tanh, làm đậm đà thêm vị béo, tuy cay đến tê lưỡi nhưng cay thế mới ngon! Một thứ gia vị mà người người cùng thích, nhà nhà cùng ăn, tuy mỗi bữa ăn chỉ dùng vài muống nhỏ nhưng lại dùng cả đời. Cho nên, trong đời sống mà thiếu hạt tiêu là coi như vô vị. Nói như vậy chắc quý vị cũng không cho là cường điệu lắm phải không?

Một thức ăn (ai bảo gia vị không phải là một thức ăn?) mà thường xuyên người người, nhà nhà cùng cần như vậy thì làm

sao mà ế chợ được! Cho nên dù thị trường giá cả có lên xuống thì nghề trồng tiêu vẫn sống được, sự thu hoạch vẫn khá hơn so với nhiều ngành trồng lúa khác.

Trồng tiêu tuy tốn nhiều vốn, nhưng lại là nghề mau thu lại vốn, nếu ta trồng đúng kỹ thuật. Mà kỹ thuật trồng tiêu đâu có khó khăn phức tạp bao nhiêu! Đâu cần đến người học cao hiểu rộng, mà người nông dân bình thường nào cũng có thể bắt tay lập vườn trồng tiêu được cả.

Đốc hết túi tiền để lập vườn trồng tiêu thì chắc người nào cũng ngán, nếu trong tay họ chưa có sẵn đất đai. Thế nhưng, nếu may mắn trúng mùa thì chỉ sáu bảy năm sau là hy vọng thu lại đủ vốn! Trong khi đó, cây tiêu một lần trồng mà suốt vài ba mươi năm được hưởng lợi, do đời sống cây tiêu khá dài. Thử làm sơ một bài toán, nếu sáu bảy năm đầu đã thu được vốn, thì mấy chục năm sau coi như ngồi không mà hưởng lợi, chỉ có tốn kém các khoản sở phía nhẹ nhàng như công chăm sóc, công hái trái, phân bón thúc mà thôi. Hơn nữa, theo kinh nghiệm cho thấy thì từ mùa thu hoạch thứ ba trở đi đến năm tuổi thứ hai mươi, vườn tiêu lại cho năng suất tối đa, do đó số lời càng khấm khá hơn nữa! Từ năm hai mươi trở về hơn chục năm sau, nếu chịu khó tưới bón đầy đủ, huê lợi do vườn tiêu đem lại vẫn còn ở mức khá quan đáng mừng.

Muốn lập vườn trồng tiêu phải hội đủ bốn điều thiết yếu sau đây và đó cũng là bốn mối lo chánh: Đất – Nước tưới – Nọc tiêu và Hom giống.

Do cây tiêu chỉ thích hợp với loại đất trồng là đất đỏ, đất đỏ nâu và đất thịt pha cát nên phải tìm vùng có loại đất này để lập vườn trồng tiêu mới cho kết quả tốt. Đất đã không hợp thì dù có trồng, tiêu cũng sống được nhưng đừng đòi hỏi thu hoạch được với năng suất cao!

Tuy vậy, các loại đất này không thiếu ở nhiều tỉnh miền Đông và nhiều nơi khác, vì hiện nay người ta đã trồng tiêu khắp các tỉnh Gia Định, Biên Hòa, Bình Dương, Bình Phước, Bình Long, Long Khánh, Bà Rịa, Bình Tuy, Rạch Giá, Phú Quốc, Hà Tiên, Côn Đảo, các tỉnh vùng Tây Nguyên và Quảng Trị nữa.

Tìm thửa đất để lập vườn trồng không khó, nhất là đối với những người ở các địa phương vừa kể, nhưng có cái khó là vùng đất đó có gần nguồn nước tưới hay không?

Quý vị trồng năm ba chục nọc tiêu quanh vườn nhà thì chuyển nước tưới cho tiêu có thể không cần phải đặt ra, vì hàng ngày dùng gàu múc nước giếng lên tưới từng gốc cũng được. Nhưng, nếu vườn tiêu được lập quá rộng, trên một diện tích vài ba mẫu trở lên thì vấn đề nước tưới mới phải đặt thành vấn đề, đôi khi nan giải! Không phải nơi nào đào giếng cũng có sẵn nguồn nước tốt được! Mà nếu gặp may trúng vùng đào giếng có nhiều nước thì liệu phải có bao nhiêu giếng để phục vụ tốt cho việc tưới một vài mẫu tiêu?

Điều mà hầu hết các nhà vườn đều mong mỏi là tìm được nguồn nước thiên nhiên từ sông suối, như vậy vừa đỡ tốn kém mà lại đủ nước để tưới quanh năm. Nếu vườn trồng tiêu mà gần sông, suối thì người ta chỉ việc đào mương xẻ rãnh, lập hệ thống cộng đồng dâng hoàng là nước sẽ ra vô khắp vườn theo mức độ do mình mong muốn.

Trong tay có đất, có nước, coi như quý vị đã đi được hai phần ba đoạn đường. Đến mối lo thứ ba làm sao tìm cho đủ số nọc tiêu để cắm khắp vườn, khi con số đó không phải là con số nhỏ và không phải hề có tiền là mua ngay được!

Nọc tiêu thì có hai loại: nọc sống và nọc chết. Nọc sống là cây đang sống trong vườn, thứ cây hợp tiêu chuẩn có thân cao

và sườn sẻ cho tiêu bám rễ lộ thiên mà bò lên cao được. Cây này nếu trồng (cho ngay hàng thẳng lối) ít ra cũng mất đến bốn năm năm. Vì vậy, số nọc sống có trong vườn là do những cây đã có sẵn được chừa lại. Trong trường hợp này thì trồng nọc chết xen kẽ vào. Còn nếu trong vườn không có nọc sống thì tất cả phải dùng toàn nọc chết.

Nọc chết là những thân hay cành của các cây gỗ tốt như Cắm xe, Đà Đà, cây Tàu vừa sườn sẻ, vừa có độ dài khoảng năm thước, vừa có vỏ bên ngoài sù sì nhám nhúa và cũng có sức “phơi gan cùng tuế nguyệt” mười lăm năm trở lên mới hư mục!

Mỗi một mẫu tiêu trung bình trồng khoảng hai ngàn nọc tạm! Con số đâu phải ít ỏi, có điều việc sấm nọc chết này không bắt buộc phải gấp gáp, vì trong năm đầu chúng ta có thể dùng nọc tạm, khi cây tiêu chưa đủ sức vươn lên đến độ cao ba bốn thước

Về hom giống thì có thể tự mình gây ra hoặc mua lại từ vườn tiêu khác.

Thường thì những người lập vườn tiêu lớn, họ đã có trong tay vườn tiêu nhỏ, có thể lập trong vườn nhà mình. Chính vườn tiêu nhỏ năm ba chục nọc này sẽ “cung cấp” hom giống cho vườn tiêu lớn. Hom tiêu giống là những nhánh mập mạnh vượt từ dưới đất lên, được cắt ra với đoạn dài chừng năm sáu tấc, giống như hom khoai lang vậy. Một nọc chết thường trồng chỉ hai hom là vừa, còn nọc gạch thì trồng từ sáu đến tám hom vì bốn của nó khá rộng.

Mọi người đều công nhận trồng tiêu không quá khó, nhưng yếu tố thành bại phần lớn là do ở mình.

- Thứ nhất, là chưa nắm vững phần kỹ thuật cho nên học hỏi được đến đâu thì làm đến đó. Nhưng, sự thất bại của những người này đôi khi còn nhẹ hơn người đã có kinh nghiệm, nắm vững kỹ thuật nhưng lại áp dụng nửa vời, làm tùy hứng nên cuối cùng nếp, tẻ không ra đâu vào đâu cả.

Nói đến kỹ thuật là nói đến bài bản, mọi việc có thứ tự trước sau, nếu áp dụng sai thì coi như phải chuốc lấy thất bại.

- Thứ hai là do mình không kiên tâm trì chí, làm việc gì không chịu theo đuổi đến kỳ cùng, nhất là khi gặp trở ngại đã thôi chí ngã lòng nên bỏ dở nửa chừng, hư cả việc lớn.

Nghề trồng tiêu đầu phải là nghề ần xối, vừa đầu tư vốn liếng mà cũng vừa đầu tư thời gian, gấp gáp làm sao được! Mọi vật đều sinh trưởng theo chu kỳ của nó. Cây tiêu cũng vậy: trồng hai năm mới có trái, từ lúc Ra hoa đến khi trái chín, phải mất bảy tám tháng chứ không có cách nào thúc ép sớm được!

Do bản tính nông nổi như thế nên có nhiều người bắt tay làm việc gì cũng bỏ dở nửa chừng: đang trồng tiêu lại phá bỏ trở sang trồng điều. Điều sắp sửa thu lợi lại phá bỏ để lập vườn cà phê. Rốt cuộc bỏ vốn đầu tư đến mấy lần mà đất cứ nằm trơ ra không mang lợi lộc gì về cả!

Tóm lại, muốn trồng tiêu thành công, ngoài vốn liếng đầu tư ra, ta còn phải nắm vững kỹ thuật và nên kiên tâm theo đuổi nghề cho đến lúc gặt hái được thắng lợi. Dân rằng: "Mưu sự tại nhân, thành sự tại thiên" nhưng thực tế thường cho thấy yếu tố thành bại phần lớn là do ở chính mình...

Chọn đất trồng Tiêu

Từ vùng đô thị ra, còn ở các vùng ngoại ô, vùng quê ở miền Đông nói riêng và cả miền Nam nói chung, còn khá nhiều đất đai chưa khai phá hết để trồng trọt. Vì vậy, muốn lập một số vườn tiêu rộng chừng năm ba mẫu đất cũng không phải là chuyện khó đối với nhiều địa phương. Đây được coi là mặt thuận lợi đối với ngành trồng tiêu ở nước ta.

Nhưng, xét ra vẫn còn có cái khó đối với người lập vườn là do cây tiêu rất kén đất trồng. Được trồng vào cuộc đất thích hợp với nó thì nó tươi tốt lại sai hoa nhiều trái, còn trồng vào nơi đất đai không thích hợp thì tiêu tuy sống nhưng năng suất lại chẳng ra gì. Cây tiêu chịu nhất là thứ đất đỏ nâu, rồi đến đất đỏ và sau cùng là đất các pha thịt. Các loại đất khác không thích hợp với tiêu.

Trong thời gian mới bắt đầu trồng, nhiều người cứ lầm tưởng rằng vương quốc của tiêu ở xứ này chỉ có vùng Bà Rịa, Phước Tuy mà thôi, nhưng dần dần mới thấy ở miền Đông và Đông Bắc Nam Bộ còn rất nhiều tỉnh có đất đai trồng tiêu rất tốt. Những vùng không trồng tiêu được là vùng bị nhiễm mặn, nặng phèn hoặc đất trũng úng thủy.

Hiện nay, như quý vị đã biết, cây tiêu được trồng gần khắp các tỉnh ở miền Nam và lan tới một số tỉnh ở miền Trung, đó là những nơi có đất trồng thích hợp và cũng có khí hậu thích hợp nên tiêu mới sống được.

Nếu chịu khó lên đường làm một chuyến du lịch, quý vị sẽ thấy cây tiêu đã có mặt ở khắp nơi như Gia Định – Biên Hòa – Bình Dương – Bình Phước – Bình Long – Phước Long – Long Khánh – Bà Rịa – Bình Tuy – Rạch Giá – Phú Quốc – Hà Tiên – Côn Đảo... lên đến các tỉnh vùng Tây Nguyên và ra đến tận Quảng Trị...

Tất nhiên qua những nơi vừa kể trên, không phải vùng nào cây tiêu cũng tươi tốt và cho năng suất cao như nhau cả. Vì như trên đã nói, giống cây này sống tốt xấu ra sao là còn tùy vào vùng đất trồng thích hợp nhiều hay ít đối với nó nữa.

Cái khó thứ hai trong việc tìm đất để lập vườn tiêu là có sẵn nguồn nước tưới hay không. Vì như quý vị đã biết, cây tiêu rất cần nước tưới, nhất là trong giai đoạn mới trồng và suốt cả mùa khô.

Nếu chỉ trồng vài ba chục nọc trong vườn thì có thể tưới nước bằng giếng, múc nước bằng gầu cũng được. Việc tiến hành tuy chậm nhưng công tác nhẹ nên cũng không đến nỗi mất nhiều công. Nhưng, nếu vườn tiêu rộng một vài mẫu trở lên mà không sẵn nguồn nước tưới, dễ gặp thất bại, vì đất trồng tiêu cần được giữ ẩm thường xuyên, như vậy rễ tiêu mới hấp thu được nhiều dưỡng chất trong đất mà nuôi cây nuôi trái.

Vì vậy, nếu cuộc đất được nằm gần sông suối thì vô cùng tiện lợi, chủ vườn chỉ việc khai mương, xẻ rãnh dẫn nước chạy thẳng vào vườn tiêu thì tha hồ có đủ nước tưới

quanh năm. Ngược lại nếu đất trồng quá xa sông, suối thì ta phải nghĩ đến việc đào giếng, hoặc “đóng” giếng rồi dùng máy bơm, xít tưới khắp vườn mới xuể được. Nhưng, như vậy thì tốn kém nhiều tiền, mà đôi khi còn gặp trở ngại lớn, vì không phải ở đâu, vùng nào cũng có thể sử dụng nước giếng được? Có nhiều vùng, giếng đào sâu ba bốn mươi thước nhưng nước vẫn cạn queo! Có nhiều vùng giếng tuy có nước, nhưng nước lại nhiễm phèn nặng, đành phải lấp vì dùng không được!

Trong khi đó, như quý vị đã biết, cây tiêu rất cần nước tưới và công tưới rất nặng. Nếu các mương rãnh ở các liếp trong vườn lúc nào cũng được “no” nước để làm ẩm đất thì công tưới nhẹ nhàng, còn ngược lại phải tưới cho đầm từ ngọn xuống gốc cho từng nọc tiêu một, thì vừa hao nước lại tốn nhiều công sức!

Cây tiêu là loại cây “nắng không ưa, mưa không chịu” cho nên phải biết tánh ý nó mới “chiều chuộng” được. Nắng gắt thì phải lo che chắn (lúc cây còn non) thiếu nước tưới không được mà ngập nước cũng không được. Vì vậy, không có hệ thống thoát nước tốt dùng trong mùa mưa thì coi chừng vườn tiêu sẽ mất trắng, vốn liếng ra ma!

Vì vậy, những người trồng tiêu lâu năm có nhiều kinh nghiệm thường ví von: tìm đất lập vườn tiêu cũng khó khăn như tìm đất cất nhà để ở. Nếu làm nhà hay mua nhà chỉ để mà ở thì làm ở đâu, mua ở vùng nào lại không được! Cái khó là ở đâu mà được an cư lạc nghiệp mới là điều cần! Ở đâu mà thuận tiện cho việc làm ăn sinh sống của tất cả mọi người trong gia đình từ lớn đến nhỏ mới là chỗ cần tìm mà ở. Chẳng hạn, như nhà ở gần trường, gần chợ và gần nơi làm việc... Còn đất trồng tiêu thật ra tìm đâu lại không có. Các vùng Bình Dương, Bình Long, Phước

Long, Biên Hòa, Bà Rịa... đất chưa trồng tỉa, còn bạt ngàn, tìm mua hay mướn năm ba mẫu, thậm chí hàng chục mẫu cũng đâu khó gì. Duy có cái khó là có thuận lợi cho nguồn nước tưới hay không?

Đó là điều đáng quan tâm, phải nói là đáng lo và đó mới là chuyện khó.

Nhiều người muốn trồng tiêu, nhưng nhiều năm phải “đỏ” mắt tìm mãi một cuộc đất lý tưởng cho mình vẫn chưa ra. Đất trồng tiêu phải là vùng đất đặc địa về mọi mặt, bỏ công ra khai phá cải tạo một lần mà có thể nhờ cậy vào nó đến mấy chục năm, có khi đến cả trăm năm, nếu xong đợt này còn trồng qua đợt khác... Những ai không quan tâm lắm đến vấn đề này, coi chừng bị thất bại chua cay.

Tìm được cuộc đất lập vườn tiêu thuộc loại “đặc địa” là chuyện đáng mừng, nhưng một việc đáng quan tâm nữa đối với chủ vườn là phải dọn đất thật kỹ trước khi trồng tiêu.

Dù là đất vườn hay đất hoang hóa mới được khai quang, hoặc là đất cần cải tạo lại (đất đã trồng cao su, điều, cà phê, các loại cây ăn trái đã quá già cỗi không còn hưởng lợi được nữa, hoặc đã trồng các cây tạp khác...) cũng phải lo cuộc cày thật kỹ nhiều lần và dọn sạch cỏ rác và các tạp chất nếu có trong đất thì mới trồng tiêu được.

Phải phân biệt hai loại đất: đất vườn đã canh tác hay đất còn hoang hóa chưa khai phá để cải tạo đúng mức, như vậy mới có lợi cho việc lập vườn tiêu sau này.

Đất vườn là đất gần nhà, đang trồng hoa màu phụ hay trồng cây ăn quả là đất đã từng được cày bừa cuốc xới nhiều lần và trong đất ít nhiều cũng đã có sẵn dưỡng chất cho sự sống của cây vì đã được bón phân nhiều lần hàng năm. Tuy vậy, khi dùng đất này để lập vườn trồng tiêu, ta cũng nên cải tạo đất trở lại bằng cách:

- Dọn thật quang quẻ, tức là đốn hết tất cả những cây lớn bé ở trong vườn, trừ những cây xét thấy có thể dùng được làm nọc sống cho tiêu. Phải đánh bật hết gốc rễ chúng lên để trừ tuyệt hậu họa vì mầm cây có thể nảy ra từ rễ chưa được moi sạch ở trong đất.

- Nhặt nhanh gom góp tất cả những cành nhánh cùng cỏ dại, gom hết lại một nơi để phơi khô nhiều nắng, rồi đốt thành tro. Với những phần nào chưa cháy hết nên đốt lại lần hai, lần ba cho đến khi nào cháy sạch mới thôi. Tro than này nên rải đều trên khắp mặt vườn giúp đất được màu mỡ hơn.

- Cuốc đất thật sâu, khoảng vài ba tấc hoặc sâu hơn càng tốt, phơi năm bảy nắng; rồi cày ải, cày lật vài lần nữa, bừa cho nhuyễn đất, lại phơi nắng cho ải đất để tiêu diệt các mầm mống sâu bệnh trong đất.

- Đào mương rãnh quanh vườn, quanh liếp và làm lại hệ thống cống bọng cho chắc chắn để đảm bảo sự thoát nước hữu hiệu khi triều cường hay lúc mưa to khiến vườn bị úng ngập.

- Liếp phải có độ cao hợp lý, để tránh sự úng ngập, ít ra cũng cao hơn mực nước ngầm khoảng bốn năm tấc.

- Nghiên cứu độ phì nhiêu của đất để bón phân lót đúng cách.

Với đất hoang hóa chưa khai phá, như đất rừng chẳng hạn thì việc dọn đất quang quẻ, đào bới gốc rễ và dọn dẹp hết cành nhánh rác rến để đốt sạch... cách làm cũng giống như cách đã thực hành trên đất vườn. Có điều việc cày xới đất và san lấp cho bằng phẳng cần phải gia công kỹ hơn.

Theo những người có kinh nghiệm trồng tía thì đất hoang hóa nếu được cải tạo kỹ, thường được gọi là... đất mới, trồng tiêu rất thích hợp. Nghĩa là tiêu rất “hạp” với loại đất này.

Cải tạo kỹ ở đây có nghĩa là cày bừa thật kỹ nhiều lần, phải phơi ải đất nhiều đợt để tiêu diệt hết các mầm mống sâu bệnh có hại cho cây trồng ở ẩn trong đất.

Vì như mọi người đều biết, đất là môi trường sống lý tưởng của nhiều loài côn trùng, các loài sâu bệnh, các bào tử nấm, các vi sinh vật... gây hại cho cây cối, mà các vùng đất hoang hóa chưa khai phá, nôm na gọi là đất rừng thường chứa nhiều những mầm mống gây bệnh cho cây cối này...

Việc cuốc xới kỹ, cày ải, cày thật kỹ nhiều lần là điều bắt buộc phải làm. Vì đất có được xới tung lên, phơi ra nắng nhiều kỳ sẽ làm cho đất khô ráo, thoáng khí, tạo điều kiện cho các khí độc, nếu có lẫn lộn trong đất sâu được phân giải hết, khiến đất bớt độc hại.

Cày xới đất xong, còn phải bắt tay tận diệt hết các bào tử tuyến trùng, bào tử vi khuẩn, bào tử nấm ẩn chứa trong đất bằng cách phun thuốc sát trùng, hay rắc thuốc sát trùng vào khắp cuốc đất.

Hơn nữa, với cây tiêu, như quý vị đã biết, thường bị nấm và các tuyến trùng phá hại bộ rễ khiến số cây bị héo úa, bị chết chiếm tỷ lệ khá cao. Vì vậy, trừ tuyệt được các loài côn trùng phá hoại có sẵn trong đất là việc nên làm, dù có tốn kém cũng không thể tránh né được. Mặt khác, lúc còn là **đất mới** chính là cơ hội tốt để mình tiêu trừ hết các mầm bệnh trong đất chờ đến khi đất đai đã cải tạo thành khoảnh dâu vào đó rồi, cây cối cũng đã trồng rồi,

thì sau này việc trừ sâu diệt bệnh cho có hiệu quả sẽ gặp nhiều khó khăn và trở ngại hơn.

Thường thì công việc khai quang và cày bừa trên cuộc đất dự tính lập vườn tiêu, được tiến hành trong mùa nắng ráo, để bước qua mùa mưa thì mọi công việc đã hoàn tất nên bắt tay vào việc cấy nọc tạm để trồng tiêu. Hơn nữa, lợi dụng mùa nắng ráo ta dễ phơi khô tất cả những thứ cần đốt bỏ để mặt bằng được quang quẻ sạch sẽ.

Đất đã cày bừa xong thì nghĩ đến việc xé mương lên liếp. Trong những vùng đất thấp, liếp phải được bồi đắp lên thật cao để mùa ngập lụt vườn tiêu khỏi bị úng thủy. Nếu vùng đất cao ráo sẵn, thì chiều cao của liếp đến mức độ nào không còn là vấn đề cần bàn tính, miễn là bảo đảm không bị ngập úng là được.

Bề mặt liếp rộng hẹp bao nhiêu là do ý muốn của chủ vườn. Có điều khoảng cách giữa hai liếp nên chừa khoảng hai thước, vì còn đào mương lớn để dẫn nước tưới vào vườn và cũng còn chừa lối đi, tiện cho việc tưới bón và thu hoạch trái.

Vòng ngoài của vườn tiêu cũng nên chừa một lối đi khoảng một thước, cũng với mục đích tiện cho việc tưới bón được dễ dàng như vừa nói ở trên.

Đất hoang hóa mới được cải tạo dù có tốt đi nữa, cũng chỉ đủ sức dinh dưỡng nuôi dưỡng vườn tiêu được một thời gian ngắn ban đầu mà thôi. Trong khi tiêu là giống cây sống lâu năm và chỉ thích nghi được với đất đai màu mỡ, vì vậy trong bước đầu cũng phải bón thật nhiều phân lót vào đất mới trồng tiêu cho kết quả tốt được.

Nói cách khác, ở khu đất mới được cải tạo thành đất vườn này, việc bón phân vào đất định đoạt sự thành bại cho tiêu sau này. Hà tiện phân tro chỉ chuốc lấy sự thất bại.

Như chúng ta đều biết, việc bón phân vào đất mang lại điều lợi rất lớn như:

- Cung cấp chất dinh dưỡng để nuôi cây.

- Ảnh hưởng đến khả năng chống lại sâu bệnh của cây. Cây mà thiếu phân thì yếu ớt, không có sức đề kháng chống lại sâu bệnh. Người ta bảo: “Ruộng không phân như thân không của” thật đúng. Trên đất xấu, dù có ra sức trồng trọt thì kết quả cũng chẳng gặt hái được gì!

Về điều này, chúng tôi thấy cần thiết phải nhấn mạnh một điều: nếu trồng đúng nơi đất đai thích hợp lại đầy đủ chất dinh dưỡng, vườn tiêu sẽ tươi tốt và cho năng suất cao. Chỉ cần trúng liên tiếp ba bốn mùa như vậy, nhà vườn cũng đủ sức thu lại vốn liếng đã bỏ ra cho việc lập vườn rồi. Nên hiểu điều đó để mạnh dạn đầu tư cho đất được màu mỡ hơn.

Giống Tiêu

Hiện nay, chúng tôi rất tiếc không có trong tay tài liệu nào nói rõ về xuất xứ của giống tiêu và nghề trồng tiêu tại nước ta khởi sự từ mốc thời gian nào. Chỉ biết là nghề này khởi đầu do người Trung Hoa gần như độc quyền trồng nhiều nhất, sau đó nông dân mình thấy mỗi lợi khá lớn nên mới kiếm giống và học cách trồng sau. Kế đó, là các chủ đồn điền người Pháp. Có điều chắc chắn để chúng ta dễ dàng suy diễn được là ở nhiều tỉnh miền Đông Nam bộ, cây tiêu được trồng từ lâu sau đó mới đến cà phê, điều...

Với tiêu, người Hoa do đánh giá thấy mỗi lợi nên đua nhau trồng trước, kết quả bước đầu chắc cũng không khả quan lắm, nhưng sau nghề dạy nghề, họ từng bước nắm vững phần kỹ thuật canh tác nên lợi tức thu hoạch khá dần lên. Phải nhìn nhận là trong việc làm ăn nói chung và chăn nuôi trồng trọt nói riêng, đa số người Hoa rất chăm chỉ và rất chịu khó, chịu khổ. Có điều người Hoa ưa có tính giấu nghề, hễ biết được điều gì hay thì họ quyết “sống để dạ chết mang theo” chứ không bao giờ chịu chỉ dạy cho ai. Nếu họ có chỉ bảo tận tường thì cũng là người trong cùng gia tộc với nhau, theo kiểu “cha truyền con nối”...

Do chính không nắm vững phần kỹ thuật canh tác ra sao, hơn nữa tâm lý chung của đa số nông dân mình ngày xưa, nói ra thì tội Trời, họ có cái dờ quanh năm chỉ biết chuyên canh cây lúa là chính, còn những nông sản phụ khác như tiêu, cây ăn trái và hoa màu phụ khác ít người chịu chuyên chú, vì thế những mối lợi to lớn này mới lọt vào tay người Tiều, người Hẹ... sống trên đất nước mình há hê gom lợi cả! Đó là chuyện đau lòng và đáng tiếc! Ngay nghề trồng rau cải không thôi mà trước năm 1950, tại vùng Sài Gòn và phụ cận cũng do người Hoa chiếm lĩnh thị trường.

Nghề trồng tiêu cũng vậy, trồng đã khó lại thấy lâu ăn nên lắm người sớm ngã lòng nản chí phải bỏ cuộc nửa chừng! Ai cũng nghĩ đến việc trồng cây ngắn ngày để mau hưởng lợi.

Vùng đất được coi là cố thổ của cây tiêu ở miền Đông Bắc Nam bộ là Bà Rịa, số phận của cây tiêu ở đây cũng lắm phen bảy nổi ba chìm! Ngày xưa, trước đây hơn trăm năm, theo lời các vị bô lão địa phương kể lại thì cây tiêu quả có thời thịnh thời suy: có năm người ta dọn nương phá rẫy đua nhau cấy nọc trồng tiêu, nhưng rồi có lúc lại cùng nhau bắt tay trồng loại nông sản khác... Vào thời hoàng kim của cây tiêu thì có nhà trồng đến năm bảy công đất, nhưng khi đẹp thì chỉ chứa lại vài chục nọc mà thôi.

Do thời trước người mình chưa nắm vững kỹ thuật trồng tiêu và chắc cũng không do tin tưởng mấy về ngành trồng tia này, nên tuy được trồng với diện tích rộng, nhưng họ lại trồng tiêu xen kẽ với cau, với chuối và một số cây ăn trái khác.

Một vùng đất khác được coi là cố thổ của cây tiêu là

Phước Tuy. Ở đây, nghề trồng tiêu tuy đã xuất hiện từ lâu và một thời nổi tiếng, nhưng về sau cũng không tiến triển được nhiều như nhiều người mong đợi.

Do không nắm vững được phần kỹ thuật trồng trọt và cũng do các chính phủ thời trước không quan tâm chú ý đến việc nâng đỡ ngành nghề này nên hàng trăm năm qua người mình mới để vượt khỏi tầm tay một mối lợi vô cùng to lớn do nông sản này mang lại. Chỉ có ba bốn thập niên trở lại đây địa bàn trồng tiêu mới càng ngày càng được nới rộng ra, từ các tỉnh miền Đông, miền Tây ra các vùng hải đảo, rồi lên tận cao nguyên và lan đến nhiều tỉnh ở miền Trung... Quả thật, đây là chuyện đáng mừng.

Và cũng do nghề trồng nông sản này không phát đạt trong suốt một thời gian dài nên vấn đề cây giống cũng không được cái thiện. Xưa nay gần như giống tiêu ở địa phương nào thì cứ trồng mãi ở địa phương đó. Như tại Phước Tuy thì vốn có giống “Tiêu Đất Đỏ”; tại Rạch Giá thì có giống “Tiêu Rạch Giá”. Sau này người Hoa và người Việt gốc Campuchia quay sang “tín nhiệm” giống “tiêu Kampot” (giống tiêu vùng Kampot – Campuchia). Ngoài ra, người mình còn trồng một giống tiêu khác là “Tiêu Molluque” ở Mã Đảo...

Giống tiêu Molluque được nông dân đánh giá là tốt nhất, vì chúng có những ưu điểm sau đây:

- Có sức chịu hạn giỏi.
- Kháng bệnh tốt.
- Hợp với khí hậu và thủy thổ của ta...

Tóm lại, nói về giống và cải thiện giống thì cây tiêu cũng như cây điều tại nước ta có chung một số phận hẩm hiu. Những giống mới từ lâu chưa được nhập về, nông dân hiện có giống gì cảm thấy tốt thì cứ trồng mãi giống đó. Việc nhân giống mà trồng cũng vậy, hễ thấy cây nào tốt cây sai trái là cứ chiết ra mà trồng, hy vọng cây con sẽ mang những tính tốt của cây mẹ. Trong khi đó, triển vọng trước mắt của cây tiêu và điều lại quá lớn, có thị trường tiêu thụ mạnh không những ở trong nước mà cả ở nước ngoài.

Hom Tiêu giống

Trồng tiêu cũng như trồng trâu, người ta trồng bằng **hom**, gọi là **hom tiêu**.

Do cây trâu không (tên khoa học là *Piper Siriboa* L.) và cây tiêu (tên khoa học là *Piper Nigrum* L.) đều thuộc họ Hồ tiêu (*Piperaceae*) nên chúng có hình dáng cũng như sự sinh trưởng gần giống nhau.

Mới nhìn sơ qua thì dây trâu đâu khác gì dây tiêu: trồng cũng trồng bằng hom, cách sống cũng phải leo tựa vào choái vào nọc; thân cũng có nhiều đốt, ở mắt đốt đều mọc rễ lộ thiên bám chặt vào nọc để giữ vững cho thân leo dần lên cao; ngay lá trâu và lá tiêu cũng na ná giống nhau, có điều so với lá trâu thì lá tiêu nhỏ, dài và thuần hơn.

Do hai giống cây này có họ hàng thân thích với nhau nên dễ gây sự nhầm lẫn đối với những ai chưa rành rẽ về chúng. Do đó, chúng ta không ngạc nhiên khi thấy trong kho tàng văn chương truyền khẩu của ta có câu ca dao sau đây:

*“Trồng trâu thả lộn dây tiêu,
Con theo hát bội mẹ liều con hư”.*

Đấy! Ngay người ở thôn quê, cây trâu và cây tiêu gần như nhà nào cũng trồng, mà khi lơ dểnh một chút cũng có thể lẫn lộn không biết đâu là tiêu, không rõ đây là trâu, thì đừng nói chỉ đến người cả đời chỉ sống nơi thành thị.

Tiêu được trồng bằng hom, nhưng thật ra loại cây này có thể trồng bằng hột.

Mặc dầu cây trồng bằng hột có đời sống “thọ” hơn, lại tăng trưởng mạnh hơn, chịu hạn khá hơn, nhưng vì có nhược điểm nảy nhánh chậm hơn, nhất là lâu ăn hơn (qua mùa thứ tư, thứ năm mới ra hoa kết trái) nên xưa nay ít có nhà vườn nào chịu trồng bằng cách ương hột cả. Ngày nay, nhiều người có chung sở thích là ưa ăn... xối, ngay việc trồng cây ăn trái cũng chọn cây chiết để mau hưởng lợi, chứ ít có ai chịu trồng hột lâu ăn. Điều này không những tại nước ta, mà tại các nước như Ấn Độ, Malaixia, Indonesia, Campuchia... đều trồng tiêu bằng hom cả!

Hom tiêu cắt từ nhánh tiêu ra, lấy một đoạn dài chừng năm sáu tấc với tiêu chuẩn nhánh phải mập mạnh, suôn sẻ, không gãy không giáp, lá tươi tốt và nhất là các rễ lộ thiên ở các mắt đốt phải đầy đủ, không bị gãy hay giáp nát.

Như vậy, hom tiêu cũng giống như hom khoai lang, cũng ngắt từ khúc ngọn mập mạnh ra để giâm xuống đất...

Những nhánh ốm yếu, các đốt trên thân mọc không đều, rễ lộ thiên mọc ở các mắt đốt cái còn rễ đứt thì không ai chọn làm hom giống cả. Vì rằng một hom tiêu hội đủ những tiêu chuẩn tốt thì sau này sẽ trở thành một cây tiêu mạnh mẽ cho năng suất cao. Hơn nữa, trồng một lần mà có thể hưởng lợi đến vài ba mươi năm liên tiếp nên khi chọn hom trồng, bao giờ cũng phải có sự chọn lựa kỹ mới được. Vì vậy, cắt hom ra trồng là công việc của người từng trải

trong nghề, với người chưa kinh nghiệm thì đừng nên giao cho họ công việc đòi hỏi kỹ thuật cao này.

Với người trồng tiêu có kinh nghiệm lâu năm, khi lựa hom tiêu để làm giống họ tìm những gốc tiêu đã phát triển đầy đủ và đang trên đà sung sức để chỉ lựa ra vài ba dây mập mạnh vừa ý, chừa khỏi mặt đất một đoạn chừng vài tấc rồi cắt lia. Sau đó, họ cẩn thận gỡ thật nhẹ tay từng chiếc rễ lộ thiên bám chặt vào nọc sao cho không để đứt một chiếc rễ nào mới tốt. Đi từ gốc này qua gốc khác, hễ bắt gặp những nhánh mập mạnh vươn ra là nhà vườn chọn nó làm hom giống. Việc chọn hom, dù gấp gáp cũng phải cân nhắc cẩn thận, chứ không thể chọn bừa. Việc này mình phải tự nhủ mình, phải khắt khe với chính mình thì vườn tiêu tương lai mới khá được.

Những nhánh được cắt rời khỏi cây mẹ sẽ gom lại cẩn thận để tránh bị giập nát, hư hỏng, héo úa... sau đó nhà vườn về tỉ tót lại cẩn thận thành hom giống mới đem ương hoặc trồng.

Tiêu chuẩn một cây hom tiêu chỉ cần độ dài cỡ hai gang tay, ngắn quá hay dài quá cũng không tốt vì cây yếu sức. Họ bỏ khúc ngọn non nốt để lấy khúc mập mạnh nhất mà trồng. Khúc ngọn dù có giữ lại cũng không giúp cây mọc mạnh sau này, nó thua những chồi non sắp bắn ra từ những mắt già. Hơn nữa, khi khúc ngọn có được cắt rời thì chồi non mới "tức" mà mau nhú. Mỗi hom tiêu chỉ giữ lại chừng hai nhánh nhỏ nằm ở phía đầu dây là đủ. Điều này có nghĩa là những nhánh nhỏ khác nếu còn, ta nên cắt bỏ không thương tiếc. Ngay lá tiêu trên hom cũng nên ngắt bỏ bớt, chỉ chừa lại ba bốn lá mà thôi.

Thường thì chủ vườn lo việc cắt hom giống từ lúc tờ mờ sáng để hom được tươi tắn không bị mất sức vì nóng

bức và họ đem ương hay trồng hom giống đó vào buổi chiều cùng ngày, khi mát trời. Vì vậy, những hom giống được chọn lựa xong cần phải bảo quản trong mát cho tươi tắn, vì dễ héo úa là mất sức.

Cách giữ tốt nhất là bó chúng lại thành từng bó nhỏ, những bó chừng năm bảy chục sợi, sau đó cuộn tròn chúng lại trong một tấm đệm, tưới nước rồi đem vào nhà tạm cất ở góc nhà cho im mát trước khi đem trồng hay đem ương.

Có một cách bảo quản hom giống khác mà nhiều người cũng áp dụng, là tìm một đám đất tươi xốp trên có sẵn mái che, hoặc tưới dưới một tàn cây im mát, rồi vùi tạm từng hom tiêu một xuống đất, sau đó tưới nước lên để giữ hom khỏi héo. Cách này có thể giúp hom tươi tốt được qua đêm, nghĩa là trồng ngày sau cũng được.

Hom tiêu có hai cách trồng: một là trồng thẳng ra vườn (trồng vĩnh viễn), hai là ương hom tại vườn ương một thời gian...

Trồng thẳng ra vườn thì mau và tiện, vì trước đó chủ vườn đã đào sẵn hố trồng với phân bón lót đầy đủ rồi. Như vậy, chỉ cần moi đất lên rồi đặt hom tiêu giống xuống, lấp đất lại là xong. Thế nhưng, trồng theo cách này hom tiêu giống thường bị chết nhiều, cây sống khỏe mạnh cũng ít, số còn lại thì èo uột. Như vậy là phải trồng bổ sung những chỗ không đạt đó, vừa tốn công của vừa mất thời gian, mà vườn tiêu lại không thể phát triển một cách đồng đều được.

Do lẽ đó, nhiều người mới tính chuyện ương hom lên liếp ương trước. Số hom đem ương bao giờ cũng nên nhiều hơn số dự định đem trồng sau này, vì còn trừ hao những hom bị chết yếu hay yếu ớt không đủ chuẩn. Hom ương thì

tốn nhiều thời gian, ít ra cũng bốn năm tháng vì phải chờ hom tiêu mọc ra được nhiều rễ, các cành tước vượt lên tươi tốt, hứa hẹn một cây con khỏe mạnh trong tương lai thì lúc đó mới được bứng ra trồng vĩnh viễn cạnh nọc tiêu.

Trồng theo phương pháp ương giống tuy có chậm, nhưng mười cây hy vọng sống đủ cả mười, cả vườn tiêu lại phát triển đều đặn, vì “tuổi tác” của chúng tương đương nhau, rất tiện lợi cho việc thu hoạch trái sau này.

Lập vườn ương Hom Tiêu giống

Như quý vị đã biết, cây tiêu tuy cùng chung họ với cây trầu nhưng rất kén đất trồng, cho nên không phải nơi nào cũng trồng tiêu được. Đất thích hợp với sự sinh trưởng của nó là đất đỏ, đất đỏ nâu và đất cát pha thịt, mà loại đất này chỉ có ở miền Đông và Đông Bắc Nam bộ, cùng một số nơi khác mà thôi.

Ngoài việc kén đất trồng và đòi hỏi phải hợp với khí hậu ôn hòa ra, cây tiêu chỉ sinh trưởng tốt trong điều kiện đất trồng phải màu mỡ, giàu chất dinh dưỡng, đủ độ ẩm, còn nếu đất xấu khô cằn thì trồng tiêu chỉ lỗ lã mà thôi. Vì vậy, nội việc làm giàu chất dinh dưỡng cho đất trồng, cũng là một khoản tốn phí lớn lao cho những ai muốn lập vườn tiêu, nhất là những vườn tiêu quy mô rộng hàng mẫu đất trở lên. Phải pha trộn vào đất từng tấn, từng tấn phân bón lót thì vườn tiêu mới xanh um và sai quả được.

Sự tốn kém này thường nhà vườn ví von như cách người ta xây nhà lầu nhiều tầng. Tiền của phải bỏ ra để xây móng nhiều khi còn xấp xỉ với số tiền phải bỏ ra để xây ngôi nhà bên trên!

Tiêu có hai cách trồng:

- Cất nhanh và trồng ngay ra vườn.

- Ươm hom trước tại vườn ương trước, chờ lúc hom tiêu ra rễ mới bứng ra trồng lại.

Ương hom tiêu giống, tức là cách trồng tạm trong giai đoạn đầu cho tiêu bén rễ, nảy chồi, để sau một thời gian chừng năm sáu tháng bứng lên trồng ra chỗ vĩnh viễn mà hy vọng mười phần sống mạnh cả mười, không sợ chết hay ương yếu nữa. Tuy vậy, vườn ương cũng phải chọn cuộc đất thích hợp với sự sinh trưởng của tiêu thì mới có nhiều hy vọng mang lại kết quả tốt.

Tất nhiên, ương hom với số ít để sau này có cây đủ trồng một khoảnh nhỏ trong vườn nhà để làm kinh tế phụ thì không đáng quan tâm, nhưng nếu ương hàng trăm hàng ngàn hom tiêu giống trở lên thì phải lo sửa soạn vườn ương cho đúng kỹ thuật mới đem lại kết quả như ý được.

Trước khi dự định ương hom tiêu giống, thì khoảng ba bốn tháng trước đó, chủ vườn đã lo bắt tay vào việc lập vườn ương rồi. công việc lập vườn ương cần phải được tiến hành trước, để đến ngày đặt hom xuống giâm thì đất vườn ương đã được cải thiện tốt, sẵn sàng tiếp nhận việc ương hom tiêu giống rồi.

Việc trước tiên là phải cày bừa thật kỹ, ít ra cũng vài ba lần cho mặt đất dày phía trên ba bốn tấc được tơi xốp. Những gốc gác rễ chạc của các cây lớn nhỏ hoang dại, nếu có cần phải được bứng nhổ thật sạch sẽ, ngay rác rến, gạch đá, miếng sành cũng phải gọn sạch để đất được mịn màng. Việc kế đó là lên liếp, kích thước lớn nhỏ dài ngắn ra sao là còn tùy vào cuộc đất và cũng còn tùy vào sự tính toán của chủ vườn. Điều cần là liếp ương cũng

phải cao ráo như liếp trồng sau này, chung quanh phải vét rãnh để dễ thoát nước, vì tiêu không chịu được sự ngập úng, dù là chỉ trong một buổi...

Việc cần làm tiếp theo là nghiên cứu độ phì nhiêu của đất ra sao, tốt xấu thế nào hoặc thừa thiếu những chất gì để gia giảm phân bón cho thích hợp. Chẳng hạn gặp đất xấu thì tăng phân đạm, gặp đất nhiễm phèn nặng thì tăng thêm Ca... Loại phân cần bón cho vườn ương hom tiêu giống vẫn là phân chuồng ủ hoai và phân rác mục.

Tóm lại, phân tro bón cho vườn ương tiêu giống cũng tốn kém như bón cho đất trồng tiêu vĩnh viễn sau này, có khi đòi hỏi tốt hơn nữa là khác. Vì đất có đầy đủ chất dinh dưỡng thì hom tiêu mới sống mạnh, hứa hẹn sẽ là cây tiêu đúng chuẩn sau này.

Khi liếp ương đã io xong đầu vào đấy, ta nên làm giàn che khắp mặt liếp. Sở dĩ, phải làm giàn che vì cây tiêu chịu nắng rất dở và cũng không chịu được với nhiệt độ cao. Thứ nắng cháy da mà rơi trực tiếp xuống ngay dây tiêu trưởng thành cũng chết đứng nói chi là hom tiêu giống.

Giàn che nên làm sơ sài với vật liệu nhẹ và rẻ tiền như tấm vông, tre nửa làm khung giàn và bên trên dùng lá dừa hay một loại lá rừng nào đó che phủ cũng được. Mái che không cần lợp kín đáo, tia nắng soi rọi vào ngay đỉnh cũng không sao. Điều yêu cầu của giàn che là trụ vững được trong ba bốn tháng, mưa to gió lớn có xảy ra không ngã đổ được. Mục đích của nó là làm giảm bớt cường độ của nắng nóng và mưa tạt trong khi hom tiêu đã bén rễ, đã nảy chồi thì giàn che cũng bắt đầu được dỡ bớt từ từ để cây tiêu con tập đón nhận dần nắng gió tự nhiên ở ngoài trời... Tuần đầu dỡ khoảng hai mươi phần trăm mái che, tuần sau dỡ khoảng phân nửa khi thấy hom tiêu đủ

sức chịu đựng được. Khi hom tiêu giàm được năm sáu tháng sắp bung ra trông thì vai trò của giàn che không quan trọng nữa.

Làm xong giàn che nắng che mưa cho liếp ương thì chủ vườn mới yên tâm đem hom tiêu giống ra ương.

Thời gian giàm hom thường được chọn vào buổi chiều, khi ánh nắng không còn chói gắt nữa. Việc giàm hom rất dễ dàng, với người chưa kinh nghiệm thì còn vấp vấp gượng gạo, nhưng ai đã thạo tay nghề rồi thì họ làm thoăn thoắt liền tay chẳng khác gì các tay thợ cấy đang cấy mạ trên ruộng đồng vậy. Giàm cây này vừa xong lại giàm ngay cây khác, trông không có gì khó khăn cả.

Người ta dùng tay moi đất thành cái hố nhỏ bằng cái tồ, rồi đặt hom tiêu giống xuống làm sao chìm xuống đất khoảng vài ba mắt là được. Sau đó, phủ kín đất lại, rồi dùng mấy ngón tay ấn nhẹ đất bên trên xuống để hom giống được giữ chặt, sau này không bị xóc lên bởi nước tưới.

Cứ mỗi hố như vậy chỉ ương một hom tiêu thôi và hom này nằm cách hom kia một khoảng ngắn cỡ gang tay, để sau này còn dùng xẻng nhỏ len vào giữa bung ra trông mà không ảnh hưởng xấu đến các rễ non bên dưới.

Khi ương xong liếp nào là phải tưới sơ qua để giúp đất được ẩm ướt khiến cây không héo. Sau đó, ngày nào cũng tưới hai lần: lúc sáng sớm và lúc mặt trời sắp lặn. Vào mùa mưa việc tưới hom tiêu giống không nặng nề nữa, năm thì mười họa trong những ngày nắng ráo, thấy mặt liếp se khô ta mới phải tưới sơ qua mà thôi.

Hom tiêu ương một vài tháng, thấy ngọn tiêu đã bắt đầu tăng trưởng mạnh, các chồi ở mắt dốt đã vươn ra thì ta có thể thúc bón sơ sơ phân đạm ở mỗi gốc tiêu, bằng

phân nước hoặc phải phân chuồng hoai với phân rác mục cạnh gốc. Có thể dùng phân urée, cứ 10 grs pha chung với 10 lít nước để tưới nhẹ lên mỗi gốc.

Việc làm cỏ dại và vun gốc cho các hom tiêu giống nên tổ chức làm theo định kỳ để bảo vệ sức khỏe cho cây trồng. Do đất vườn ương màu mỡ lại có độ ẩm thường xuyên nên là môi trường sinh sôi nảy nở tốt cho các loại cỏ dại. Cần phải triệt để nhổ tận gốc rễ chúng thì tiêu mới sống mạnh được.

Sống trong vườn ương từ bốn đến sáu tháng, các hom tiêu lơ thơ vài ba chiếc lá lúc ban đầu nay đã là cây giống trưởng thành, có thể bứng ra khỏi vườn ương để trồng vĩnh viễn ở vườn tiêu. Cần bứng cho có cái “bầu” để bảo vệ bộ rễ khi trồng xuống đất sau này.

Nọc Tiêu

Đây tiêu thuộc loại thân thảo yếu ớt, cây mềm oặt không thể mọc thẳng lên được mà phải leo lên cây khác để sống như dây trầu vậy. Thân cây tiêu bé nhỏ như chiếc đũa ăn cơm, nhưng gặp chỗ đất tốt có phân tro nhiều, nó có thể mọc dài hơn mười thước. Và nếu được nhà vườn chăm sóc kỹ, tiêu có thể sống được ba bốn mươi năm, có khi lâu hơn mới tàn lụi. Vì vậy, nghề trồng tiêu mới là nghề dễ làm giàu, vì cất công trồng một lần mà hưởng lợi được nhiều năm.

Nếu cứ mặc cho dây tiêu sống bò lan tự do trên mặt đất thì thân nó dễ bị vùi dập, không bảo đảm được năng suất cao, mà cũng khó thu hoạch trái. Cách trồng tiêu tốt nhất là cứ theo xu hướng sống của nó là cho cây tiêu leo bám vào cây khác mà sống, như cách ta trồng trầu hoặc trồng các loại mướp, dưa chuột, khổ qua vậy.

Cây để tiêu bám vào mà sinh trưởng gọi là **cây choái** hay **nọc tiêu**.

Do ở thân cây tiêu có nhiều đốt và ở mắt đốt có mang rễ phụ nên dù thân nó có leo cao đến đâu, các rễ ở mắt đốt sẽ bám chắc đến đó khó lòng sút ra được, trừ khi bề

mặt ngoài của cây choái hay nọc tiêu quá trơn tuột. Nhưng, điều này thì nhà vườn nào cũng đã nghĩ đến từ lâu, không ai lại dại dột dùng nọc tiêu bằng các loại cây có vỏ láng như tre, tầm vông, mà phải có độ nhám, sần sùi để dễ bám chắc được vào. Nghĩa là trừ phi nọc tiêu bị giông gió hay mối mọt gây mục rã làm ngã đổ thì cây tiêu mới chịu ngã đổ theo thôi.

Như vậy, nọc tiêu đóng vai trò rất quan trọng trong việc trồng tiêu. Nọc có tốt, có bền chắc thì cây tiêu mới tương tựa được lâu, đời sống mới kéo dài, mới mang lại lợi tức đáng kể cho nhà vườn. Cho nên, đây là vấn đề quan trọng, mà những ai muốn lập vườn trồng tiêu cũng phải đặc biệt quan tâm đến.

Nếu chỉ dự tính trồng vài chục nọc tiêu trở lại trong vườn nhà để làm kinh tế phụ cho gia đình thì không đáng lo, vì với số nọc ít ỏi đó người ta có thể dễ dàng kiếm được, mua được, vì ở thôn quê những cây dùng làm nọc tiêu cũng khá nhiều. Nhưng, nếu quý vị có dự tính lập vườn tiêu quy mô rộng lớn một đôi mẫu trở lên thì đây là sự tốn kém lớn lao, nhiều khi phải dồn hết công sức và tiền của để mua sắm vài ba năm trời cũng chưa chắc đã xong việc. Nếu nơi trồng tiêu mà ở xa rừng, cũng gây một trở ngại lớn trong việc chuyên chở và tốn phí nhiều...

Nhiều người thường lý luận rằng trồng tiêu có hai điều đáng lo nhất: trước hết là đất đai để lập vườn, sau đó là tìm đủ số nọc tiêu mà trồng. Nhưng, thực tế thường cho thấy đất đai thường dễ kiếm, còn nọc tiêu mới là chuyện nan giải khó tìm. Vì rằng, loại cây để dùng làm nọc tiêu đâu phải loại cây tạp gì dùng cũng được, nó phải thuộc vào loại cây có gỗ tốt, ít bị mối mọt xâm thực, ngoài ra còn phải hội đủ nhiều tiêu chuẩn khác nữa. Chính vì lẽ

đó, nhiều vị chủ vườn thường phải dành ra một khoảng thời gian dài để “thu gom” nọc tiêu trước khi lo vỡ đất để lập vườn trồng trọt mới kịp được!

Như mọi người đều biết, nọc tiêu có thể dùng **nọc sống** và **nọc chết**.

Nọc sống là cây tươi đang sống. Ta dùng cái cây đang sống đó để dùng làm choái cho cây tiêu leo lên. Xin nói rõ hơn là trồng tiêu ngay dưới gốc cây sống đó để cây tiêu sống cộng sinh với cây chủ đang sống. Bộ rễ cây nào cứ tự hút phân bón và nước tưới có sẵn ở gốc lên mà sống theo cách... mạnh được yếu thua. Nghĩa là lượng phân và nước tưới bón cho tiêu, cây nọc sống kia cũng được thừa hưởng thỏa thuê.

Nọc chết là những thân cây hoặc cành cây to đã được chặt rời ra từng khúc dài khoảng năm thước và có đường kính tối thiểu phải mười lăm phân trở lên mới dùng được. Loại nọc chết mà quá nhỏ thì vừa yếu vừa mau mục, lại chỉ trồng được một cây tiêu mà thôi. Nếu nọc chết mà đường kính được hai mươi phân thì có thể trồng được hai cây tiêu... Nhưng khổ nổi, nọc càng lớn thì càng đắt tiền, mà số vốn ban đầu phải bỏ ra quá nhiều thì người lập vườn nào cũng... ngán ngại.

Nọc chết thì được cái lợi là không tranh “ăn” phân bón với tiêu, nhưng có nhược điểm là nếu gặp cây tạp, gỗ xấu thì mau mục. Trong khi đó, nọc sống thì có thể sống được ba bốn mươi năm...

Nhiều người đã nghĩ đến việc xây nọc chết bằng gạch ống, hoặc bằng xi măng cốt sắt (gọi là nọc sạn) để dùng được lâu năm hơn nọc chết bằng cây gỗ. Một trụ gạch (gạch ống) thường có đường kính tám mươi phân, chiều

cao từ bốn thước đến bốn thước rưỡi, dư sức chịu đựng được mưa nắng vài mươi năm và có thể trồng chung quanh bốn cửa nó được từ sáu đến chín mươi cây tiêu. Điều lợi thì thấy rõ, nhưng điều hại là thời gian mấy năm đầu do tiêu chưa mọc cao phủ hết bề mặt trụ gạch nên gạch hấp nhiệt gây nóng khiến tiêu non sinh trưởng chậm, nhiều cây èo uột.

Nọc sạn cũng hấp nhiệt nhiều trong thời gian mấy năm đầu, khi dây tiêu chưa bao phủ. Nọc sạn thường có bề cạnh từ mười hai đến mười lăm phân, chiều cao cũng bắt buộc từ bốn thước đến bốn thước rưỡi (chưa tính đoạn chôn sâu xuống đất). Nọc sạn không cần tô láng để rễ ở các mắt đốt tiêu bám vào.

Tóm lại, giữa nọc chết và nọc sống cho tiêu leo có mặt ưu và mặt khuyết của nó, chứ không thứ nào hoàn hảo cả. Bên nọc sống tuy dùng được lâu năm nhưng lại làm hao tổn phân bón của tiêu. Còn nọc chết tuy không ảnh hưởng gì đến phân bón, nhưng với nọc tốt nhất (khá đắt tiền) cũng chỉ dùng độ mười lăm năm mà thôi. Thứ gỗ nào chôn xuống đất lại bị mưa nắng lâu năm mà không mục?

Vì vậy, với người có kinh nghiệm trồng tiêu lâu năm, khi dùng nọc sống họ phải chọn những cây có những tiêu chuẩn sau đây:

- Cây phát triển mạnh, thân mọc thẳng như cây cột (để dùng phần thân phía gốc ba bốn thước cho tiêu leo bám vào).

- Vỏ cây sù sì có độ nhám chứ không trơn láng như vỏ cây ổi và tán lá bên trên không rậm rạp (để tránh làm rợp vườn tiêu).

- Cây không có rễ bằng ăn ở tầng trên mặt đất và

phải ăn ngầm xuống tầng sâu (để tránh hút hết chất bổ dưỡng phân bón của tiêu)...

Thực tế cho thấy, trong vườn tiêu nọc sống thường chiếm số ít, gần như không có ở một số vườn. Vì rằng, đâu ai có thì giữ để trồng nọc sống cho cả một vườn tiêu, mặc dầu điều này nếu thực hiện được thì không còn gì tốt bằng. Lý do khó thực hiện như chúng tôi nói ở đây là vấn đề thời gian phải chờ đợi, ít ra cũng mười năm cho cây tăng trưởng đúng mức, có đường kính thân gốc độ mười lăm phân trở lên. Những nọc tiêu sống có rải rác trong vườn là những cây do được trồng từ trước hay cây hoang dã có sẵn. Do đó, trong vườn tiêu nọc sống và nọc chết thường xen kẽ với nhau.

Còn với nọc chết thì có những tiêu chuẩn sau đây để chọn:

- Cây có gỗ tốt, chịu đựng được nắng mưa bền bỉ, lâu mục.

- Loại cây ít bị mối mọt tấn công.

- Chiều dài ngay thẳng như cột nhà và phải đo được bốn thước rưỡi trở lên (vì chiều cao của nọc tiêu từ mặt đất lên ngọn thường phải đạt được bốn thước) vì phải vùi chôn xuống đất một phần cho chắc chắn.

- Cây phải có đường kính tối thiểu từ mười lăm phân trở lên như vậy mới cứng cáp để chịu đựng được sức nặng của vài cây tiêu trong mười lăm năm trở lên... Nọc càng to, chắc, vườn tiêu càng "thọ", đó là điều nhà vườn nào cũng biết và mơ ước.

- Nọc gạch hay nọc sạn vẫn dùng được, nhưng trong vài năm đầu khi dây tiêu chưa phủ cao thì phải tìm cách che bớt nắng để nọc giảm nhiệt, nhất là trong mùa nắng.

Tuy cây tiêu có thể leo cao đến hơn mười thước, nhưng nhà vườn thường hạn chế chiều cao của tiêu độ hơn bốn thước mà thôi, như vậy việc thu hoạch trái sau này mới thuận tiện. Nọc chết thường dùng chiều cao độ bốn thước đến bốn thước rưỡi, tính từ mặt đất trở lên, phần dư còn lại được chôn sâu xuống đất để giữ cho nọc đứng vững.

Nọc tiêu sống thường là những giống cây sau đây:

- **Cây cóc rừng:** (*Spondias pinnata*) là loại cây lớn hoa vàng, tàn nhỏ và tăng trưởng nhanh.

- **Cây lông mít:** (*Wrightia annamensis*) là giống cây tăng trưởng nhanh, có thể giâm bằng cành, nhưng nếu trồng bằng hạt cũng mất độ năm sáu năm mới đủ sức làm choái cho tiêu leo được.

- **Cây gòn:** (*Eriodendron anfractuosum*) là cây tăng trưởng nhanh, có thể trồng bằng nhánh. Nếu trồng từ hạt thì chỉ sau vài năm cây đã lớn. Thường thì nhà vườn chọn những cành to bằng cổ chân, có chiều dài độ bốn thước, cắm sâu xuống đất để làm nọc tiêu vĩnh viễn luôn. Nọc này sẽ sống và phát triển dần lên cả chiều ngang lẫn chiều cao.

- **Cây xoài:** (*Mangifera indica* L.) là cây tuy chậm lớn nhưng sẽ cao to đến vài mươi thước. Lúc nhỏ xoài thường có tàn thấp, nhưng nếu ta mé những nhánh mọc ngang đó thì thân cây sẽ vươn thẳng lên cao.

- **Cây mít:** (*Artocarpus intergrifolia*) cũng cao to như xoài, chịu đựng được mé nhánh nhiều lần mà không chết. Da mít cũng có độ nhám cho rễ tiêu bám vào.

- **Bông gạo:** (*Bombax malabaricum*) có thân cao trên mười thước, cành mọc ngang nên cần phải mé nhánh luôn. Thân cây có nhiều gai hình nón giúp rễ ở đốt tiêu có chỗ tựa để bám chắc vào.

- **Cây vòng:** (*Erythrina inerma*) cũng có những đặc tính như cây gòn: tăng trưởng nhanh, trồng nhánh cũng sống được, tuy cành nhánh cũng nhiều nhưng có khả năng chịu đựng được sự mé nhánh nhiều lần. Nọc vòng cũng như nọc gòn vừa dễ kiếm vừa rẻ tiền nên được các nhà trồng tiêu thích dùng đến.

Ít ai trồng cau (*Areca catechu* L.) làm nọc sống, mặc dầu thân cây vừa mọc thẳng vừa có chiều cao rất thích hợp cho tiêu, vỏ cây cau lại sù sì với những vằn ngang của những vết tàu lá cũ hằn lại. Có điều rễ cau bò sát tầng đất trên nên trồng tiêu bị cây chủ hút hết phân bón. Thân cây cau làm nọc tiêu (tạm) thì tốt nhất.

Nọc tiêu chết thường được chọn ở những cây sau đây:

- **Cây Cắm xe:** (*Xylia dolabriformis*) là loại cây rừng thân to, mọc thẳng, gỗ cứng màu đỏ. Cắm xe chịu đựng được mưa nắng nhiều năm, dễ lẩn lóc ngoài trời cũng khó bị mối mọt gặm nhấm cho nên dùng làm nọc tiêu rất tốt. Nhưng, giống gỗ quý này giá rất đắt lại cấm khai thác bừa bãi...

- **Cây táu:** (*Vatica astrotricha*) là loại cây rừng có khả năng chịu được sương nắng ngoài trời, cũng ít bị mối mọt,

- **Cây da đà:** (*Xylia Kerri*) có nhiều ở rừng miền Đông, gỗ tốt không thua gì cắm xe, nếu dùng làm nọc tiêu rất lâu mục. Nhưng đây cũng là loại gỗ quý đắt tiền...

Thực ra, rừng ở nước ta còn rất nhiều loại cây có gỗ tốt, mối mọt khó xâm phạm, có thể dùng làm nọc tiêu.

Ngoài nọc sống và nọc chết dùng cho tiêu leo, người ta còn dùng loại nọc tạm. Nọc tạm thì không cần phải kén chọn loại gỗ này gỗ nọ, chỉ cần có lớp vỏ bên ngoài dùng

trơn láng như tre, lỗ ồ là được, vì vỏ có nhám thì rễ tiêu ở các mắt đốt mới dễ bám vào mà leo lên. thường thì dùng nọc tạm bằng thân cây cau là tốt nhất và không ai dùng nọc tạm bằng tre, lỗ ồ, tằm vông, tuy các giống này vừa dễ kiếm lại rẻ tiền, nhưng do mặt ngoài thân trơn láng nên rễ tiêu lộ thiên không bám vào mà sống được.

Nọc tạm chỉ dùng trong thời gian bảy tám tháng hay suốt năm đầu khi cây tiêu còn non, chưa phát triển dự định trồng tiêu một nọc tạm, có chiều dài khoảng hai thước tính từ mặt đất trở lên. Sau đó, đào bố bốn phân cạnh nọc tạm và trồng tiêu vào đó...

Khoảng một năm sau, nhà vườn mới thay nọc tạm bằng nọc chết vĩnh viễn...

Tóm lại, số nọc tiêu được dùng trong một công đất phải từ hai trăm đến hai trăm năm mươi nọc mới đủ. Nghĩa là một mẫu phải lo cho được số nọc từ hai ngàn đến hai ngàn rưỡi. Vì vậy, đây mới là mối lo cho những ai muốn lập vườn tiêu.

Phân bón cây Tiêu

Eây cối được tươi tốt và sai hoa nhiều trái chủ yếu là nhờ vào phân bón. Đất trồng tiêu phải gia tăng lượng phân bón nhiều hơn các loại cây trồng khác. Vì nếu được trồng nơi đất đai màu mỡ, phân tro đầy đủ mỗi mẫu tiêu trong một năm có thể thu hái được trên ba tấn hạt. Nghĩa là chỉ cần trổng mùa liên tiếp ba bốn năm như vậy là nhà vườn đã thu về được tất cả những khoản vốn liếng đã bỏ ra cho vườn tiêu rồi!

Ngược lại, nếu lỡ trồng vào vùng đất đai cằn cỗi, bón phân không đầy đủ hoặc bón không đúng cách thì mức thu hoạch sẽ bị giảm sút rất nhiều, sự lỗ lã không tài nào tránh khỏi!

Vì vậy, khi bắt tay vào việc lập vườn trồng tiêu, điều chúng ta phải đặc biệt quan tâm lo đến là số lượng phân tro cần phải có đầy đủ.

Nợc tiêu tuy là việc đáng quan ngại, tốn kém, nhiều tiền và công phu mua sắm, nhưng chưa đáng lo, vì bước đầu ta có thể sử dụng nợc tạm. Còn phân thì phải bón lót vào đất ngay với số lượng lớn trước khi đặt hom tiêu giống xuống hố trồng.

Phân bón cho tiêu chủ yếu là phân chuồng và phân rác, cùng một số lượng ít phân hóa học như đạm, lân và kali. Tất nhiên, tùy theo mức độ dinh dưỡng của cuộc đất trồng tiêu ra sao mà ta gia giảm chất này hay chất khác. Đôi khi còn phải thêm các nguyên tố vi lượng như sắt (Fe), kẽm (Zn), đồng (Cu)... để đất lúc nào cũng được màu mỡ tươi xộp, lại giữ được độ ẩm để giúp cây tăng trưởng mạnh, ra hoa kết trái nhiều.

Thông thường thì ai cũng biết:

- Hễ đất khô thì bón thêm phân đạm.
- Hễ đất lầy lội thì bón thêm lân.
- Đất phù sa không cần bón nhiều kali.
- Đất nhiều phèn thì bón thêm Ca...

mỗi loại phân có một công dụng khác nhau, đất thừa hay thiếu cũng không tốt. Muốn biết trong đất đang thừa hay thiếu chất gì ta nên quan sát sự tăng trưởng của vườn tiêu ra sao sẽ biết rõ:

- Nếu cây tiêu chậm lớn, thậm chí còn cằn cỗi, lá vàng, kháng bệnh yếu thì nên bón thêm phân đạm. Phân đạm ảnh hưởng rất mau đến sự khởi sắc của tiêu, như lá đang vàng trở nên xanh tươi, cây đang cằn cỗi trở thành tươi tốt. Sự “thay da đổi thịt” này chỉ đến sau năm bảy ngày sau khi cây được tăng cường thêm phân đạm.

- Nếu cây trổ hoa ít, trái đậu cũng không nhiều, trong khi đó dây tiêu cũng ề uột, ta nên nghĩ là đất thiếu chất lân. Vì phân lân có tác dụng làm cho bộ phận thụ tinh của hoa phát triển được điều hòa và trái đậu sai.

- Phân Kali giúp vườn tiêu tăng trưởng mạnh, cứng cáp, có sức đề kháng bệnh cao và còn tăng phẩm chất của trái.

Trong việc bón phân cho vườn tiêu, bón lót lần đầu hao tổn số lượng phân nhiều nhất. thường thì mỗi nọc tiêu như vậy phải cần đến một lượng phân chuồng và phân rác bón lót khoảng ba bốn mươi ký mới đủ. Đó là loại nọc thường chỉ trồng vài dây tiêu. Còn với nọc gạch trồng từ sáu đến tám dây tiêu thì cần phải bón lót vào bồn khoảng sáu bảy chục ký mới đủ!

Nếu ta thử làm một bài toán, sẽ thấy được số lượng phân dùng bón lót cho một vườn tiêu (2500 nọc) lên đến con số lớn lao, tốn kém biết bao nhiêu là tiền bạc! Đó là chưa tính đến những lần bón thúc hàng năm ở gốc hoặc phun trực tiếp trên lá.

Trồng một mẫu thì như vậy, nhưng nếu vườn tiêu rộng đến nhiều mẫu thì số lượng phân bón cần phải dùng đến con số bao nhiêu.

❖ CÁCH Ủ MỤC PHÂN RÁC

Phân rác còn gọi là *phân bối* là do rác rến gom lại ủ mục trong một thời gian mà thành. Nói là rác rến chứ thực ra đó là sự hổ lốn rơm rạ, lá cây, cỏ dại, xác mía, tro bếp, dầu tôm, dầu cá, bánh dầu, một ít phân chuồng và cả đất nữa...

Cách ủ phân bối này thì hầu hết nông gia chúng ta đều biết vì đó là nghề sở trường của họ. Chính nhờ vào số lượng phân bối này mà họ mới không bị thiếu hụt phân bón cho ruộng nương, cho cây trái hoa màu trong khi nếu chỉ dựa vào phân chuồng không thôi thì dễ bị thiếu hụt. Vì như chúng ta đều biết, ngành chăn nuôi gia súc như trâu bò, heo gà trong dân gian tuy khá nhiều, nhưng nhu cầu phân bón dành cho ruộng vườn lại quá cao, do đó

nông dân cần phải có số lượng lớn phân rác hỗ trợ mới đủ. Hơn nữa, phân rác mục giá thành lại rẻ, nguồn phân lại dồi dào vì nguyên liệu dễ kiếm mà mua cũng rẻ, đã thế lại giàu chất dinh dưỡng không thua kém mấy so với phân chuồng...

Có hai cách để ủ hoai phân rác: đó là ủ ngay trên mặt đất và ủ kín dưới hầm. Phương cách ủ phân nào cũng tốt cả, nhưng phải tùy theo thể đất cao hay thấp mà ta áp dụng cách ủ này hay cách ủ kia.

♦ **Ủ phân trên mặt đất:** Cách này áp dụng ở vùng đất không được khô ráo, nghĩa là tầng nước ngầm ở dưới quá cao, chỉ cần đào sâu xuống vài ba tấc đất đã dụng nước.

Trước hết, nếu có thể được ta nên đắp nền ủ phân cho cao lên và lớp trên mặt nền nên nén kỹ cho chắc (nếu dùng lớp đất sét phủ kín lớp trên mặt nền lại càng hay, vì đất sét giữ cho nước phân không thấm vào đáy một cách uống phí). Kích thước của nền ủ phân rộng hẹp bao nhiêu là còn tùy vào số nguyên liệu chúng ta dùng ủ phân bởi nhiều hay ít. Bên trên nên có mái lợp để tạm che mưa nắng, sương gió, thường được làm bằng vật liệu rẻ tiền như tre nứa, lá dừa, hoặc tấm phen, cà tăng cũng được.

Trước khi ủ phân, những vật liệu như rơm rạ, cỏ khô, lá cây, xác mía... Phải được tưới nước ướt đầm vài ba lần trong ngày và tưới trong vài ba ngày như vậy để chúng dễ xẹp xuống, khi cần chất đồng mà ủ sẽ gọn gàng.

Ngày làm việc ủ rác cũng là lúc tất cả nguyên liệu đã có sẵn đầy đủ cân bên nền ủ hân. Trước hết, người ta xúc rác đổ phủ khắp mặt nền một lớp dày cỡ ba bốn tấc, đổ đến đâu thì tén dẹp các góc cạnh cho thật gọn gàng đến đó. Xong lớp rác thì dàn trải lên trên một lớp phân chuồng

tươi, hoặc là có trộn lẫn với tro bếp, bánh dầu (đập nhỏ)... Kế đó, người ta lại phủ lên trên một lớp phân rác dày như trước. Cứ thế, hễ trái xong một lớp phân rác thì lại đến một lớp phân chuồng hay các chất bồi phụ... xếp chồng lên mãi cho đến khi có một đồng phân rác cao khoảng hai thước thì thôi. Thế nhưng, lớp trên cùng phải là lớp đất nhuyễn dày độ năm phân để làm mặt.

Công việc chất rác để ủ này tuy dễ nhưng không kém phần nặng nhọc, nhất là phải chăm lo việc tằm gọn các góc cạnh cho ngay ngắn tươm tất.

Dù bên trên đã có mái lợp, nhưng bốn bề chung quanh đồng rác, ta cũng nên dùng phen lá hay cà tăng che; phủ để cản trở một phần nào việc bốc hơi nước từ đồng phân ra (vì rác khô thì lâu hoại mục). Từ đó, cứ vài ba ngày ta nên dùng nước phân chuồng tạt tưới từ bên trên cho ngấm dần xuống tận nền ủ, giúp các lớp rác rến có đủ độ ẩm cần thiết cho mau mục.

Cứ ủ tưới như vậy độ bốn tháng thì rác đã bắt đầu hoại mục, nhờ các vi sinh vật sinh sôi nảy nở vô số hằng hà ở bên trong gặm nhấm lẫn hổi. Đây là lúc ta nên xới đều tất cả các lớp trộn lẫn với nhau, sau đó lại chất chúng vào vị trí cũ, ém cho chặt xuống để rác chóng lên men. Hễ thấy lớp trên cùng và lớp ngoài hơi se khô là nên tưới kỹ cho ẩm ướt.

Một tháng sau, ta lại cất công trộn đảo đều đồng rác như trước, rồi lại tưới nước phân, chất đồng lại như cũ. Việc này nếu làm đi làm lại vài lần thì phân đã hoại mục, phần lớn rác rến trước đây đã mục nát thành đất, thành phân.

Để có phân tươi nhuyễn mà dùng, ta dùng một khung lưới sắt mắt nhỏ độ phân tây làm rây... Số ít rác chưa hoại mục kịp, nên tiếp tục ủ lại để dùng vào lần sau...

♦ *Ủ kín phân dưới hầm:* Nếu nơi ủ phân là đất cao ráo, tầng nước ngầm quá thấp, đào sâu xuống một thước đất vẫn chưa ngập nước ngầm lên thì ta nên tiến hành việc ủ phân rác dưới hầm.

Cách làm này thì ai cũng thích vì nó đỡ tốn thời gian ủ phân, lại đỡ công tưới nước, cũng không phải trộn đảo phân nhiều lần như cách ủ trên mặt đất vừa nói ở trên, đã thế phân lại có nhiều mùn vì rác đã mục nát rệu rạo cả.

Trước hết, ta phải đào một cái hầm, kích thước lớn nhỏ và hình thù vuông tròn ra sao là tùy theo số lượng rác để ủ nhiều ít bao nhiêu và tùy theo cuộc đất lớn nhỏ ra sao nữa. thường thì hầm nên có chiều sâu khoảng năm sáu tấc. Đất đào lên dùng để be bờ chung quanh khiến cái hầm sâu thêm. Bờ này nên đắp dày và nện cho chắc chắn để ngăn chặn nước phân ngấm thoát ra ngoài uống phí.

Khi chung quanh bờ vách đã làm xong thì ta có thể tiến hành việc ủ rác.

Trước đó vài ngày, các loại rơm rạ, cỏ mục... cũng được tưới nước cho thật ướt sũng để chúng mềm dịu xuống cho dễ ép sát xuống khi đưa vào hầm. Còn phương pháp ủ rác xuống hầm cũng như cách ủ chất đồng trên mặt đất mà chúng tôi vừa trình bày ở đoạn trên. Nghĩa là cứ một lớp rác đến một lớp phân chuồng, hay phân chuồng trộn chung với các chất bồi phụ như tro bếp, bánh dầu, xác dừa, thậm chí bùn sinh vét dưới mương rãnh trong mương vườn. Cứ chất chồng nhiều lớp rác và phân liên tục lên đến độ cao trên dưới thước rưỡi là vừa. Xin được lưu ý là lớp phủ mặt trên cùng vẫn là đất thịt tươi nhuyển dày chừng năm bảy phân.

Hầm rác mới ủ này trong ngày đầu đã kịp lên men và bốc hơi nóng lên cực độ, sau đó chúng hạ hơi dần... Qua một ngày đầu, ta dùng nước tiểu trâu bò hoặc nước phân tưới lên cùng khắp mặt hầm rác một lượt cho thấm ướt từ trên xuống dưới, rồi tiện thể tét ém lại mọi chỗ gồ ghề cho ngay ngắn. Việc làm sau cùng là dùng hỗn hợp bùn đất và đất sét dẻo phủ kín lên nắp hầm rác, sao cho không để hở một lỗ hổng nào...

Việc phủ kín nắp hầm rác nhằm vào hai lý do: trước hết là giúp phân được ủ kín nên mau hoại mục, sau đó là để tránh sự hôi hám, mất vệ sinh, nếu nơi ủ rác lại gần nhà ở.

Thông thường, sau đó cứ khoảng mười lăm ngày ta nên ghé thăm qua nắp hầm một lần, nếu thấy có chỗ nứt nẻ thì nên tưới nước sơ qua vào hầm qua chỗ nứt đó trước khi trét đất kỹ lại. Tốt hơn hết là bên trên nắp hầm nên làm mái che, nhất là trong mùa mưa bão để đề phòng nước mưa xối mòn nóc hầm thành những lỗ thủng.

Do được ủ kín nên rác bên trong mau hoại mục nhờ lúc nào nhiệt độ trong hầm cũng lên cao độ, do vô số vi sinh vật làm cho rác lên men.

Chỉ cần ủ kín như vậy trong ba tháng thì bên trong rác đã hoại. Ta khui nắp hầm ra, hôm sau đảo phân lên cho đều rồi để như vậy suốt một tuần cho phân “hả hơi” mới đem bón cho tiêu hay các hoa màu khác được. Điều cần biết là khi mới khui nắp hầm thì phân rác có màu nâu vàng, nhưng cho ra ngoài sương nắng một tuần thì lại trở màu đen và tươi mịn ra vì các chất bồi đã hoàn toàn mục nát.

❖ CÁCH Ủ PHÂN CHUỒNG

Phân chuồng tươi như phân trâu bò, ngựa, heo gà còn mới chưa thể bón ngay cho cây cối được mà phải ủ cho thật hoai ít ra cũng ba bốn tháng mới dùng làm phân bón cho cây cối được.

Phân chuồng tươi rất hôi hám nên địa điểm ủ phân phải làm cách xa nhà ở ít ra cũng phải năm ba mươi thước và chọn địa điểm phía dưới chiều gió mới tốt.

Ủ phân chuồng không có gì khó khăn nhưng ta cũng phải biết sơ qua vài điểm kỹ thuật cần yếu. Trước hết ta phải chọn một cuộc đất làm nền để ủ phân. Nền cần phải có độ nghiêng, tức là hơi dốc, để nước phân từ chỗ cao dồn xuống chỗ thấp, theo rãnh mà chảy xuống hố chứa nước phân. Cái loại nước tiết ra từ đồng phân ủ này được nông gia đánh giá là chất giàu dinh dưỡng không thua kém gì các loại phân vô cơ, gọi nôm na là phân hóa học.

Hố chứa nước phân được đào ở phía thấp của nền ủ phân chuồng, như vậy mới hứng được trọn vẹn chứ không để thất thoát ra ngoài uống phí.

Hố chứa nước phân thường là lu khạp được chôn xuống đất, hoặc được xây bằng gạch chắc chắn, bốn vách và mặt đáy được tô xi măng để nước phân không thể ngấm ra ngoài. Chính nước phân được hứng trong hố này sẽ được dùng tưới lên đồng phân hàng ngày cho mau hoai mục.

Nên ủ phân thường được nên kỹ với lớp đất sét phủ mặt trên để nước phân khỏi rút sâu xuống nền đất. Nhưng, tốt hơn hết là nên tráng xi măng để nước phân không thể thất thoát vào đâu được. Chung quanh nền ủ phân nên xây vách tường để giữ phân khỏi thất thoát vương vãi ra ngoài, đồng thời cũng để che chắn nắng gió và mưa tạt. Nếu

không xây tường thì cũng nên dùng đất be bờ cho chắc chắn... Bên trên phải có mái lợp kín đáo để che mưa nắng.

Sở dĩ cần phải thiết kế nơi ủ phân chuồng kỹ như vậy vì nhờ đó mà sự thu hoạch phân ủ sau này mới có kết quả tốt:

- Nếu nơi ủ phân mà bị ảnh hưởng đến nắng mưa thì phân dễ bị hao hụt, do khí amoniac trong phân, tức là chất đạm ở thể hơi sẽ bốc lên và tan trong không khí.

- Nếu nước phân không chảy vào hố chứa mà tan biến vào đất thì một lượng phân lân và kali cũng bị hao phí nhiều.

- Còn nếu để nước mưa cứ tự do xối xả vào đồng phân (do bên trên không có mái che hay chung quanh vách không được che chắn kỹ bằng phen) thì chắc chắn các chất màu mỡ trong đồng phân sẽ bị cuốn trôi đi một cách ồ ạt...

Do đó, việc làm nền đúng quy cách, rồi lợp mái và làm hồ chứa nước phân phải cần được tính toán kỹ từ đầu, lơ là thiếu sót sẽ gặp thất bại.

Cách ủ hoai phân chuồng không khó. Các loại phân trâu bò, heo ngựa hay gà vịt có thể đổ dồn đồng lại với nhau trên nền (ở phía dốc cao), chất chồng cao bao nhiêu là tùy mình, nhưng phải tén gọn cách nào cho chắc chắn, gọn ghẽ để khỏi ngã đổ là được.

Sau đó, mỗi ngày vài lần, ta dùng gàu nhỏ có cán dài múc nước phân ở hố chứa lên tưới khắp đồng phân, nhờ đó mà phân không bị khô và chóng hoai mục. Việc tưới nước phân cốt yếu làm cho đồng phân đủ ẩm, cho nên không cần phải tưới với số lượng nhiều thêm tốn công vô ích.

Trong thời gian ủ phân, nếu có phân mới ta vẫn có thể tấp lên phía trên, rồi tưới nước phân cho hoai. Nhưng,

nổi khi đổ phân mới lên đồng phân cũ thì tốt nhất là nên rải trên đồng phân cũ một lớp rơm rạ hoặc cỏ khô... Sau một thời gian các lớp cỏ rác này cũng bị hoại mục để biến thành phân, nhờ vào nước phân mức tưới lên hằng ngày.

Phân chuồng ủ ba tháng đã hoại, bón riêng một mình vào cây cũng được, nhưng thường được trộn chung với phân bối mới bón cho vườn tiêu (và các loại hoa màu khác). Tác dụng tức thời của loại phân hỗn hợp này là làm cho cây tăng trưởng rất nhanh, lá cành xanh tốt do trong phân ủ có nhiều kích thích tố. Nó cũng có tác dụng về lâu về dài, nuôi dưỡng cây trồng được tươi tốt lâu bền hơn. Trong khi đó như mọi người đều biết, phân vô cơ (tức phân hóa học) tuy bộc phát mạnh, nhưng chỉ hiệu nghiệm trong một khoảng thời gian ngắn rồi hết hiệu nghiệm.

♦ **Phân gà:** Cây tiêu rất thích hợp với phân gà, phân cút. Kinh nghiệm của người trồng tiêu lâu năm thường cho biết như vậy. Gốc tiêu mà được bón thêm phân gà không những cây sẽ mọc mạnh, tăng trưởng nhanh, nảy nhánh ngang nhiều, sai trái mà hương vị hột tiêu lại thơm nồng, được nhiều người ưa thích.

Thế nhưng, từ trước đến nay nhiều người trồng tiêu cũng như các nhà vườn khác đều ngại bón phân gà, vì họ cho rằng phân gà có tính nóng, bón vào chỉ có hại cho cây. Đâu ai hiểu rằng phân gà là loại phân có mức bồi dưỡng cao nhất so với các loại phân chuồng khác.

Do không sử dụng đến, nên hằng năm số lượng phân gà bị bỏ đi quá nhiều, thật là sự uổng phí lớn lao. Cũng có một số người dùng đến, nhưng họ để lâu ngày, thậm chí đem phơi ngoài nắng cho phân thật khô, thật hoại mới dùng. Họ đâu biết rằng khi phân gà đem phơi khô như vậy thì chất đạm trong phân bị bốc hơi tiêu tan gần hết.

Nhiều thí nghiệm cho thấy ngay phân gà lâu ngày đóng lớp cứng trên nền chuồng, chất đạm trong phân cũng bị mất trên ba mươi phần trăm chứ không phải ít. Nếu đem phân gà ra ngoài nắng gió phơi khô trong nhiều ngày rồi mới bón cho cây thì chất dinh dưỡng đâu còn nữa!

Sự tiêu hao các chất dinh dưỡng trong phân gà là do sự tan biến các hợp chất, hoặc do sự bay hơi làm tiêu hao chất dinh dưỡng vì chất đạm bị mất. Sự tiêu hao vì bay hơi xảy ra khi phân gà có hơi nồng, đó là ammoniaque mà người mình quen gọi là “nước đái quỷ”. Trong điều kiện ẩm ướt, acide urique biến thành urée và urée phân hóa thành hơi ammoniaque tan biến nhanh vào không khí.

Được biết trong phân gà ngoài ba thành phần cốt lõi là đạm, lân và kali ra còn có nhiều chất khoáng khác như đồng, kẽm, calcium, manganese, lưu huỳnh, magnesium...

Trong phân gà tươi, các chất dinh dưỡng ở thể hữu cơ và vô cơ nên có rất nhiều chất dinh dưỡng cần thiết cho tiêu và các loại hoa màu khác.

Trồng tiêu ta có thể bón phân gà tươi, nhưng nên bón xa gốc một chút. Tốt hơn hết là khi bón lót hay bón thúc, ta nên trộn phân gà với phân rác mục và phân chuồng ủ hoai sẽ tạo được độ dinh dưỡng cao hơn.

Phân gà tươi nên nhập với nhiều loại phân chuồng khác như phân trâu bò chẳng hạn để ủ hoai, chứ không nên loại bỏ một cách ồ ạt. Được biết, một con gà mái đẻ, bài tiết mỗi ngày được hơn trăm rưỡi gờ ram phân, nghĩa là trong một năm con gà mái đó... sản xuất được khoảng sáu mươi ký phân! Nếu nuôi vài trăm gà đẻ, hoặc vài ngàn gà đẻ, trong một năm ta sẽ thu được bao nhiêu tấn phân để giúp đất đai canh tác được màu

mỡ hơn! và nếu quy ra tiền để mua phân bón thì con số đó đâu phải là nhỏ?

: *Phân cá*: Cũng theo kinh nghiệm cổ truyền, nhiều người trồng tiêu ngày nay vẫn tin tưởng đến loại phân cá dùng bón cho tiêu. Với họ thì loại phân này có công hiệu rất lớn, nhưng chỉ dùng ở mức hạn chế chứ không dám lạm dụng.

Phân cá ở đây được chế biến từ cá tươi ngâm trong nước tiểu khoảng một tuần cho chất cá tan rã trong nước tiểu. Sau đó, cứ một phần phân cộng với năm sáu phần nước, quậy cho tan đều rồi tưới bón cho tiêu.

Loại phân này chỉ được dùng cho tiêu khi dây tiêu được trồng ba bốn tháng. Lúc này tiêu đã bắt đầu tăng trưởng mạnh, rễ đã cắm sâu vào đất. Nay nhờ có phân cá trợ lực dây tiêu chừng vài ba lần, mỗi lần cách nhau vài ba tuần. Nếu lạm dụng dây tiêu sẽ bị cháy lá và có khi bị chết do quá nóng.

Ngoài những thứ phân bón vừa kể trên, ta có thể dùng phân urée hòa vào nước để tưới bón thúc cho tiêu mau tươi tốt cũng được. Cứ 100grs urée thì pha với một trăm lít nước, quậy đều rồi tưới vào gốc tiêu.

Mặt khác, ta có thể dùng loại phân sinh hóa hữu cơ pha vào nước theo đúng tỷ lệ cho phép để xịt thẳng vào lá và thân cây tiêu để cây hấp thụ nhanh các chất dinh dưỡng trực tiếp qua lá...

Loại phân sinh hóa hữu cơ mới được giới thiệu gần đây dưới dạng bột bón vào đất và dạng nước để xịt thẳng vào lá, hiện nay được nhiều nước chế biến và xem ra cũng hiệu nghiệm cho mọi thứ cây trồng.

Được biết thành phần chủ yếu của phân sinh hóa hữu cơ cũng là những chất hữu cơ lấy từ thực vật và động vật. Thực vật thì lấy từ đậu nành, lúa mì, mật mía và các loại rong tảo... Còn động vật thì lấy từ tôm cá, các loại sò ốc, thịt động vật... tất nhiên, là phải qua một quá trình chế biến bằng phương pháp sinh học như lên men vi sinh.

Với tiêu, việc bón phân chủ yếu ban đầu là bón lót, sau đó hằng năm như trước mùa mưa và sau mùa thu hoạch trái, ta cần bón thúc cho cây được tươi tốt hơn.

Tóm lại, trồng tiêu mà thiếu phân bón là điều tai hại cần tránh.

Cách trồng Tiêu trên liếp

Khi vườn trồng tiêu đã được lên liếp xong xuôi, nghĩa là mọi việc chuẩn bị cho vườn trồng đã được chăm lo chu tất, người ta bắt đầu tiến hành việc trồng hom tiêu ra vườn.

Tiêu được trồng theo hàng ngay thẳng và khoảng cách giữa các nọc cũng bằng nhau, như cách trồng cây cao su vậy. Trồng ngay hàng thẳng lối không những đẹp vườn mà còn đem lại nhiều điều tiện lợi như khi vô phân, tưới nước, làm cỏ cũng như thu hoạch trái được dễ dàng.

Nếu trong vườn đã có sẵn nọc sống (cây đang sống đã mọc sẵn từ trước) thì cứ lấy nọc sống làm chuẩn cho hàng, rồi dặm nọc chết vào cho đủ chỗ.

Nếu vườn tiêu chỉ trồng nọc chết không thôi, thì bước đầu ít ai trồng ngay nọc vĩnh viễn mà tạm thế bằng loại nọc tạm. Tạm ở đây có nghĩa là tạm thời, chỉ dùng trong một thời gian ngắn rồi bỏ đi.

Loại nọc tạm tốt nhất và thường được nhiều người dùng nhất là thân cây cau (areca catechu L.), do thân cau ngay thẳng, vỏ bọc bên ngoài rất nhám giúp rễ lộ thiên

mọc từ mắt các đốt thân cây tiêu dễ bám chặt vào mà leo lên. Chắc quý vị cũng biết rễ lộ thiên có bám chặt vào nọc (hay choái) thì từ mắt đốt mới nảy chồi ngang để ra hoa kết trái. Ngược lại, vì một lẽ gì đó mắt đốt nào mà rễ lộ thiên không bám được vào nọc thì rễ đó bị “trơ” ra và mắt đốt đó không còn khả năng bắn nhánh ra được. Chính vì lẽ đó, nọc tạm cũng như nọc vĩnh viễn bắt buộc phải có độ nhám bên ngoài để dây tiêu bám chặt vào mà sống.

Cây cau ở vùng quê thì dễ tìm, tất nhiên đó là cau già lão không còn khả năng ra buồng nữa, nên người ta chặt xuống để làm cột làm kèo hoặc làm trụ hàng rào... Thân cây cao lão này thường có độ cao từ mười thước trở lên, có cây gần hai mươi thước, có thể chặt được năm sáu khúc để làm nọc tạm.

Trong trường hợp không có đủ nọc cau cần dùng thì người ta dùng các loại cây gỗ khác như xoài, mít, me chẳng hạn, dù sao chúng cũng đủ sức chịu đựng được mưa nắng sáu bảy tháng trở lên. Còn các loại tre nứa, tầm vông tuy mua đâu cũng sẵn, lại rẻ tiền nhưng không ai dùng làm nọc tạm cho tiêu leo cả, vì rằng lớp vỏ cật bên ngoài của chúng đều láng lẩy trơn tuột không có độ nhám cho rễ tiêu bám vào.

Nọc tạm chỉ được dùng khoảng một năm sau, sau đó nó được thay bằng nọc vĩnh viễn chắc chắn hơn.

Chiều cao của nọc tạm không cần cao lắm, chỉ hai thước là đủ, chưa kể đoạn dư cắm sâu dưới đất để giữ nọc đứng vững (khoảng năm sáu tấc). Dù là nọc tạm cũng phải cắm sâu xuống đất cho chắc chắn, không nên để nghiêng ngã, xiêu vẹo, để rồi phải thay thế hoặc chống đỡ mất công, lại ảnh hưởng xấu đến sự sống còn của cây tiêu con còn non nớt.

Khoảng cách giữa hai nọc tằm (sau này sẽ là chỗ trồng nọc vĩnh viễn) tùy theo kẻ trồng dày người trồng thưa. Có người chỉ chừa khoảng cách đó cỡ thước rưỡi, nhưng theo chúng tôi khoảng hai thước là tốt nhất. Đó là khoảng cách của nọc thường, còn với bọc gạch do phải làm bồn to để trồng được từ sáu đến tám dây tiêu, nên khoảng cách giữa hai nọc phải rộng hơn, ít ra cũng ba thước mới vừa.

Cách cấy nọc tằm khoảng vài ba tấc, người ta đào một hố sâu khoảng bốn tấc bề cạnh, rồi đổ đầy phân bối mục và phân chuồng hoai xuống (vài ba mươi ký cho mỗi hố), bên trên khóa lấp đất lại để làm “kho lương thực” cho cây tiêu sau này. Hố phân này thường được đào về hướng Đông hay hướng Bắc. Sau này rễ tiêu sẽ trực hướng về hố phân này mà rút chất dinh dưỡng để sống...

Cạnh hố phân lót này, người ta lại moi một hố khác có kích thước nhỏ hơn, bốn sơ vài ký phân chuồng hoai vào đó, trộn chung với một lớp đất mỏng rồi ghim xuống hố hai hom tiêu giống (đặt song song và sát với hai mép hố) rồi khóa đất lại. Điều cần nhớ là nên dùng tay ém cho chặt gốc để rễ tiêu mau tiếp xúc với đất... Không nên ém quá mạnh tay, vì như vậy sẽ làm thương tổn hom giống, nếu đó là hom mới cất đem trồng trực tiếp ra vườn. Mà ngay hom đã qua thời kỳ ương rồi cũng vậy, ấn mạnh tay quá vẫn có thể làm đứt rễ non.

Khi đặt cây hom xuống trồng nên hướng phần gốc về phía hướng hố phân để sau này rễ cũng hướng về phía ấy. Sau này khi thay nọc vĩnh viễn do phải đào bởi vẫn không dụng chạm đến rễ cây khiến cây không bị hư hại. Mặt khác, khi trồng hom tiêu giống, ta cũng để lộ lên khỏi mặt đất một đoạn chừng vài ba mắt để sau này các tược mới sẽ từ các mắt đốt ấy mà đâm ra.

Với nọc gạch là nọc vĩnh viễn, thường có đường kính ở phần gốc khá rộng, độ sáu bảy mươi phân, nên thay vì chỉ đào một hố phân như nọc thường, ta phải đào hai ba hố phân chia cách khoảng nhau và moi ba bốn hố nhỏ để bố trí đủ chỗ trồng từ sáu đến tám hom tiêu giống.

Sau khi đặt hom xuống đất một cách êm ả, người ta cuốc đất đắp nổi một cái hố nhỏ cạnh gốc tiêu để thời gian đầu cứ đổ đầy nước vào đó cho thấm dần vào đất, giúp hom tiêu đủ nước tưới mà sống. Hoặc có thể be vòng quanh nọc tam một bờ bao thấp để nước tưới bị giữ lại giúp đất quanh hom tiêu có độ ẩm lâu hơn. Trong trường hợp gặp mưa to thì phải kịp thời phá bỏ những hố nước ấy, để tránh cho cây sự úng thủy.

Nói rõ hơn, sau khi trồng hom tiêu giống xuống đất, nếu trời không mưa, hoặc đất không đủ độ ẩm cần thiết thì nên tưới ngay để hom giống khỏi bị héo úa. Cây trồng xuống đất chưa bao lâu mà đã bị héo thì đó là triệu chứng xấu, cần phải tìm cách khắc phục ngay: tốt hơn hết nên dặm ngay cây mới, đừng tiếc.

Tiêu thường được trồng vào tháng bảy, tháng tám dương lịch, tức là vào giai đoạn mưa chưa nhiều, trời vẫn có ngày nắng rất gắt. Tiêu là giống cây chịu nắng và chịu nóng rất dở, nhất là trong nửa năm đầu, vì vậy trồng hom giống xuống đất xong là phải tìm cách che bớt nắng cho cây. Trong việc này thì nọc sống rất có lợi. Với nọc sống thường được chặt hết cành lá bên dưới, chỉ chứa lại một chỏm ngọn bên trên đủ che mát cho tiêu con.

Nọc gạch thì quá tai hại, do gạch hút hơi nóng lại giữ hơi nóng khá lâu nên dây tiêu khó lòng chịu nổi hơi nóng từ nọc tiết ra này. Nọc gạch có giảm hết nhiệt cũng phải sáu bảy giờ chiều. Vì vậy, nếu sử dụng nọc gạch thì phải

tìm cách che nắng cho kỹ từ trên xuống dưới, nếu không tiêu sẽ bị héo dần và chết khô. Chỉ khi nào các dây tiêu nọc cao che phủ hết bề mặt nọc gạch thì lúc đó gạch không còn hút nhiệt được nữa vì bên ngoài đã được tiêu che chắn hết rồi.

Để che nắng cho tiêu trong thời gian năm sáu tháng đầu, xen kẽ giữa vài hàng nọc tiêu, chủ vườn tạm trồng một hàng cau hay một số loại cây ăn trái “ngắn hạn” để lợi dụng bóng mát của tàn lá các cây này che nắng cho tiêu. Nếu không thì chặt những nhánh cây rừng cắm về hướng tây để che bớt nắng nhiều cho tiêu được mát mẻ. Có người dùng lá dừa, có người dùng cành nhãn rừng, loại cây có đặc điểm khi lá chết khô mà vẫn bám chặt trên cuống nhiều ngày sau đó mới rơi rụng, nhờ đó mà dùng được lâu ngày.

Với những vườn tiêu rộng lớn, đất đai chung quanh còn thừa thãi, chủ vườn thường trồng hàng cây lớn bao quanh, vừa làm rào giậu, vừa lợi dụng tàn lá của nó để che nắng sáng chiều cho cả vườn tiêu. Khi tiêu đã bò lên đến chót nọc thì tự chúng có thể che bóng cho nhau, ta không cần phải lo nữa.

Trong thời gian đầu mới trồng, hằng ngày ngoài việc chăm lo tưới nước và che nắng cho tiêu, ta còn phải thường xuyên theo dõi “tình trạng sức khỏe” của từng hom tiêu ra sao nữa. Trong thời gian tháng đầu này, có rất nhiều lý do khiến hom tiêu giống bị chết, ít có vườn nào may mắn có số hom giống sống đủ một trăm phần trăm! Nếu số cây bị chết chỉ có mười lăm phần trăm thì coi như đã thành công rồi!

Với những cây bị chết hoặc héo úa ta nên nhổ lên rồi trồng dặm ngay cây khác vào và tiếp tục theo dõi những cây mới trồng đó.

Một vườn tiêu được đánh giá là thành công trong giai đoạn đầu, là khoảng chín mươi phần trăm các nọc tiêu trong vườn đều tươi tốt sỡ như nhau. Cũng như một vườn tiêu được đánh giá là thành công hay không, không phải căn cứ vào mức trái thu hoạch trong vài năm đầu, mà phải chờ đến năm thu hoạch thứ ba, thứ tư ra sao mới định giá được chính xác. Có những vườn tiêu trở bông rất sớm, trước thời hạn cả năm, những trường hợp này chưa chắc đã là điều đáng mừng, vì thường những cây trở sớm lại mau mất sức, bạo phát thì bạo tàn, có khi còn thua xa cây ra hoa trễ...

Việc bón phân cho cây tiêu con cũng là việc nên làm kịp lúc. Khoảng một tháng sau khi trồng, với nhánh cắt xong trồng ngày ra nọc thì bắt đầu bón rế, còn nhánh từ vườn ương bứng ra thì đã mọc mạnh, ta nên bón phân đậm vào mỗi gốc để cây được “hà hơi tiếp sức” mà sống mạnh hơn lên.

Khi vườn tiêu trồng được mười tháng đến một năm, ta nên thay nọc tạm bằng nọc vĩnh viễn. Nọc vĩnh viễn như phần trên chúng tôi đã đề cập đến, đó là những thân cây có gỗ tốt, dài khoảng năm thước (sẽ chôn xuống đất một thước) có sức chịu đựng được mưa nắng ngoài trời trong mười lăm năm hoặc hơn, như cây cẩm xe, cóc rừng, lồng mứt...

Trước khi nhổ nọc tạm vứt bỏ, ta nên nắm từng dây tiêu để nhẹ tay gỡ từng chiếc rễ lộ thiên bám chặt từ nọc tạm ra và đặt những dây tiêu tơ đó xuống đất. Lỗ nọc tạm tuy có sẵn, nhưng cần phải moi rộng ra, moi sâu hơn (vì đường kính của nọc vĩnh viễn to hơn) để trồng nọc vĩnh viễn xuống. Việc thay nọc tạm bằng nọc vĩnh viễn tuy là công việc nặng nề, nhưng cần phải làm cẩn thận, cố tránh gây ảnh hưởng xấu đến thân và bộ rễ của các dây tiêu.

Và để các dây tiêu bám chắc vào nọc vĩnh viễn, bước đầu ta nên tạm dùng dây lạt ràng lại cho cây khỏi tuột.

Tóm lại việc trồng tiêu trên liếp, chủ vườn thường trồng theo một trong ba cách sau đây:

- *Cách 1:* Khi cây tiêu lên cao chừng một thước, người ta ngắt đọt để cây "tức" mà nảy nhiều nhánh ngang. Vì rằng nếu để cây tiêu cứ mọc suôn duột, ít có nhánh ngang thì sau này không được nhiều chùm, nghĩa là không sai trái. Trong trường hợp đã ngắt đọt một lần mà cây vẫn chưa chịu nảy nhiều nhánh ngang, thì chờ cây tiêu đó mọc cao lên một khúc nữa, khi đó ngắt đọt thêm một lần nữa... cho đến khi nào cây chịu nảy nhiều nhánh ngang mới thôi ngắt đọt.

- *Cách 2:* Khi thấy cây tiêu đủ sức mọc cao rồi, thì người ta cứ mặc cho nó mọc tự nhiên, muốn lên cao bao nhiêu cũng mặc. Cách trồng này là trồng ở nọc sống. Chủ vườn cứ nghĩ rằng cây mọc càng cao thì sức lực nó càng mạnh. Dây tiêu do không được cản trở nên càng ngày càng bò lên cao, vươn tới các nhánh nhỏ của cây sống... Có khi mọc cao cả chục thước mà vẫn chưa chịu ngừng!

- *Cách 3:* Khi cây tiêu mọc cao lên đến lưng chừng nọc hoặc hai phần ba nọc, người ta bươi một hố rộng dưới gốc của nó, rồi tuột dây tiêu xuống hố đó, bằng cách khoanh nhiều khoanh cho lọt thỏm vào hố, chỉ chừa khúc đọt chừng năm tấc trôi lên, sau đó lấp đất phủ lên... Những đọt tiêu bị chôn vùi trong đất sẽ bắn rễ xuống đất để cùng hút chất bổ nuôi cây khiến cây mọc mạnh hơn. Còn những nhánh bị chôn vùi trong đất, sau đó cũng cố tạo cơ hội trôi lên và mọc mạnh thêm, cuối cùng tạo thành cả một bụi tiêu lớn bao chung quanh nọc.

Việc tuốt cây xuống, nếu sau một thời gian thấy cây vẫn mọc yếu ớt thì nên tiến hành tuốt thêm lần hai, lần ba... Điều cần nhớ là mỗi lần tuốt dây tiêu xuống đất như vậy, ta nên cố tránh làm cho dây tiêu giáp nát hoặc gãy khúc, lợi đầu chưa thấy chỉ thấy hại mà thôi.

Trong ba cách trồng kể trên, cách thứ nhất có thể đem lại kết quả tốt, vì dù ngắt đốt cây vẫn không bị mất sức. Hơn nữa, do ngắt đốt, nên chiều cao cây tiêu bị hạn chế chỉ bằng chiều cao của nọc nó leo. Nhờ đó mà việc chăm sóc và thu hoạch trái cũng được thuận lợi, dễ dàng.

Qua cách thứ hai là cứ mặc cho cây mọc tự nhiên, lên đến đâu thì tới, xem ra bất tiện. Cây để mọc quá cao chưa chắc đã tăng thêm năng suất, mà trước mắt, việc thu hoạch sẽ gặp rất nhiều trở ngại, lại tốn nhiều công sức nữa. Đó là chưa tính đến việc, nếu cây tiêu đó bị sâu rầy hay mắc một chứng bệnh gì đó thì làm sao xử lý bệnh cho cây được đây?

Cách trồng thứ ba là cách từ lâu được đa số người trồng tiêu áp dụng. Đây cũng là phương pháp trồng bầu bí, mướp... của ông bà ta xưa. Do được đốn tuốt xuống nhiều lần, thân tiêu đương nhiên bị "lùn" xuống, gốc tiêu bắn ra nhiều rễ nên giúp cây có đủ sức dinh dưỡng để mọc vượt lên mạnh mẽ. Nhờ đó mà tiêu sai trái. Phương pháp này không phải dễ thực hiện, chỉ những ai thực sự có kinh nghiệm mới thực hiện được.

Trong kinh nghiệm trồng tiêu, có lẽ chúng tôi cũng cần trình bày thêm một điều là chúng ta đừng coi thường những chiếc rễ lộ thiên mọc ở mắt các đốt trên thân cây tiêu. Mỗi khi cần bóc những rễ này rời khỏi nọc (như khi tuốt dây tiêu xuống để lấp đất, hay khi cần thay nọc vĩnh

viễn) thì tránh dừng để cho đứt rễ. Và khi cần cột dây tiêu vào nọc, ta nên lựa cách cột các mắt dốt cho sát nọc và rễ hướng về phía nọc để giúp rễ có cơ hội bám chắc vào nọc.

Trường hợp các rễ lộ thiên không bám được vào nọc thì rễ đó bị coi như tê liệt luôn và từ cái mắt dốt đó sẽ không thể nảy nhánh ngang ra để sau này đơn bông kết trái được.

Nói cách khác, cây tiêu vì lý do nào đó ít có rễ lộ thiên được bám vào nọc thì cây đó ít nhánh và sau này cho trái kém. Thế nhưng, trường hợp những nhánh nhỏ phát ra từ các mắt quá nhiều cũng không tốt, cần phải tỉa bớt, mỗi mắt nên chứa lại một nhánh bụi bấm mà thôi.

Trồng Tiêu phải lo nguồn nước tưới

Trong việc trồng trọt, dù bất cứ loại cây trái gì, nước tưới cũng đóng vai trò quan trọng, không thể thiếu được.

Cây trồng mà gặp mùa khô hạn, thiếu nước tưới cây sẽ chết khô. Do đó, nhà nông mới có câu mà ai cũng thuộc nằm lòng như câu kinh nhật tụng là: “Nhất nước, nhì phân, tam cần, tứ giống”. Đó là bốn yếu tố cần và đủ để giúp cho việc trồng tía hoa màu cũng như cây trái được thành công.

Từ trước đến nay, nhiều người thường lầm tưởng hạt giống (hay cây giống) mới đóng vai trò quan trọng nhất cho sự thành công hay thất bại của việc trồng trọt, không ngờ nó lại tụt xuống hạng sau cùng và chính nước tưới cho cây mới đứng vào hàng cần thiết nhất!

Cây mà thiếu nước tưới cũng như con người bị thiếu nước uống: sức khỏe suy sụp rất nhanh và chết cũng rất nhanh. Người ta có thể nhịn cả tuần không chết, nhưng nhịn khát sau hai mươi bốn giờ đã... khó cứu rồi! Cây tiêu cũng như cây lúa, chịu hạn rất dở, thiếu nước tưới là từ lá đến thân héo rũ xuống trông rất thảm hại!

Trồng tiêu thì phải tưới hàng ngày, nhất là trong mùa nắng. Không những tưới ướt gốc để đất giữ được độ ẩm suốt ngày, mà còn phải tưới kỹ từ ngọn trở xuống... Do đó, công tưới tiêu không phải là không đáng kể được!

Cây tiêu lại là cây... khó tính khó nết: thiếu nước tưới thì héo úa, mà phần gốc rễ bị úng thủy nhiều giờ mạng sống của cây cũng khó an toàn. Thế mà độ ẩm ở gốc không đủ nó cũng chết dở sống dở, cây to lớn không nổi mà cây lớn hoa trái thất bát chẳng ra gì.

Do đó, khi bắt tay vào việc lập vườn trồng tiêu thì ai cũng phải nghĩ đến việc tìm cho ra nguồn nước thuận lợi để tưới cho tiêu được đầy đủ. Đây là điều bản khoăn lo nghĩ đầu tiên, vì nước đóng vai trò thành công hay thất bại cho việc trồng tỉa loại nông sản này.

Nếu vườn tiêu rộng chỉ vài ba công đất thì đào một hai cái giếng, mức nước bằng gàu lên tưới cũng xong, tuy tốn nhiều công nhưng rồi cũng... được việc. Còn trồng theo lối đồn điền vài ba mẫu đất trở lên thì phải đào bao nhiêu giếng mới tưới cho xuể? Họa chẳng phải dùng giếng đóng với hệ thống máy bơm đầy đủ mới đủ sức tưới cho cả một vườn tiêu năm bảy ngàn nọc rộng lớn như rừng này!

Nguồn nước tưới quý hóa nhất cho vườn tiêu mà bất cứ người lập vườn nào cũng hằng mơ ước, đó là sông, suối thiên nhiên. Vườn tiêu mà nằm cạnh sông, suối được đánh giá là đắc địa, ai cũng ham thích, vì nó tiện lợi vô cùng: họ được cung cấp nước tưới quanh năm, đã không mất tiền lại không lo thiếu hụt.

Tùy theo vị trí của vườn cách xa nguồn nước thiên nhiên đó bao nhiêu mà chủ vườn lo tính đến chuyện đào mương xẻ rãnh để dẫn nước vào tận vườn, đến cùng khắp

để phục vụ cho việc tưới tiêu được thỏa thích. Tốn kém thì có tốn kém thiệt, nhưng bỏ ra một lần mà thu lợi được về lâu về dài, hết lứa tiêu này biết đâu lại trồng qua lứa tiêu khác.

Điều cần là nên lập hệ thống cống bộng cho chắc chắn và hợp lý để xử lý nguồn nước này được lợi lộc đúng với ý muốn của mình: có lúc ta cần cho nước vào vườn cho đầy mương rãnh, nhưng cũng có lúc ta phải rút nước bớt ra sông để tránh cho cả vườn tiêu khỏi bị úng ngập...

Hệ thống cống bộng có tốt, có chắc chắn mới càng đáng được việc này. Nếu không, có lúc nó phản lại ý muốn của mình thì chắc chắn phải mang họa!

Có nước sông suối sẵn để tưới tiêu là chuyện đáng mừng, nhưng phải thường xuyên để tâm theo dõi nguồn nước đó có bị ô nhiễm hay không để kịp thời lo liệu. Xin đừng thơ ngây đặt hết tin tưởng vào sự trong lành và vô hại từ nguồn nước sông, suối của trời. Không những nước khi trong khi đục mà còn có lúc... bị ô nhiễm với những thứ độc hại nữa đấy! Chuyện này trước đây một thế kỷ thì có, nhưng từ ngày người mình đã biết dùng thuốc trừ sâu, thuốc sát trùng, phân hóa học cho việc trồng trọt càng ngày càng nhiều, đa số sông suối lại nhiễm nước thải từ các vùng đô thị, từ các khu công nghiệp... thì khó lòng đảm bảo được sự trong lành và vô hại ở nước sông nước suối! Nếu gặp nguồn nước bị ô nhiễm nặng, có độc hại thì làm sao dám dùng vào việc tưới tiêu được!

Như phần trên đã nói, cây tiêu rất cần đến nước tưới. Ngay sau khi đặt hom giống xuống hồ trồng là ta đã lo đến việc tưới ngay cho gốc được im mát, để cây được tưới tốt mà đâm chồi nẩy lộc. Nhiều chủ vườn còn cần thận

cào đất đắp từng cái hố nhỏ cạnh những gốc tiêu mới trồng để chứa năm ba lít nước hầu giúp cây con có đủ độ ẩm mà sống.

Trong suốt mùa nắng nóng, việc tưới vườn tiêu bao giờ cũng được quan tâm hàng đầu, không ai có thể lo là được.

Tưới tiêu không cần phải áp dụng phương pháp cầu kỳ nào cả, điều cần là tia nước tưới không được quá mạnh, đến nỗi tưới vào phải xơ rơ cành lá, hay phải tróc gốc bung rễ! Vòi nước chỉ đủ mạnh vọt lên độ cao bốn thước để vươn tới đầu nọc là tốt rồi. Nên tưới tuần tự từ nọc tiêu một, tưới từ đầu nọc xuống đến tận gốc và khắp bốn mặt để nọc tiêu hấp thụ được nước tưới cùng khắp. Lượng nước tưới cho một nọc tiêu không nên để quá thừa mà cũng không được thiếu. Nước tưới thừa ra sẽ ngấm xuống đất làm cho “im” đất, giúp bộ rễ dễ dàng vươn tới để hút chất dinh dưỡng dưới tầng sâu của đất mà nuôi cây.

Thường thì người ta tưới liếp này xong mới tưới sang liếp khác, như vậy mới không bỏ sót một nọc nào. Trong vườn tiêu quá rộng, việc tưới phải do nhiều người phụ trách, chia khu ra và ai lo tưới khu nấy. Việc tổ chức này phải có tính khoa học và điều cần là phải đòi hỏi người có nhiệm vụ tưới bón cho vườn tiêu ý thức được tầm quan trọng của công việc họ làm, nhìn phớt qua thì tưởng tầm thường, nhưng thực tế lại vô cùng quan trọng, vì đó là công việc có tính quyết định sự thành bại của vườn tiêu.

Do đó, không thể xem đây là việc làm lấy có, để rồi tưới tùy hứng, ngày có ngày không, vì như vậy cả đồng vốn liếng kết xù bỏ ra lập vườn có thể dễ dàng đội nón ra đi lúc nào mình cũng không hay biết!

Mùa mưa không phải là ngưng tưới, vì mưa cũng có

lúc có ngày, chứ đâu phải suốt mùa nào cũng mưa! Những ngày nắng gắt mà mặt liếp khô khan thì việc tưới tiêu vẫn phải tiếp tục, có điều không cần tưới quá kỹ như trong mùa nắng.

Xin được nhắc lại là cây tiêu không chịu được sự úng thủy. Vì vậy mặt liếp mà bị trương nước thì rễ tiêu bị thối, cây chết. Ngược lại, thiếu nước tưới, tiêu cũng sống vật vờ, kết quả không ra gì.

Chăm sóc vườn Tiêu

Chăm sóc vườn trồng tiêu là việc làm có thể không quá khó khăn, nặng nhọc, nhưng lại là việc chiếm nhiều thì giờ vì phải quan tâm thường xuyên và đòi hỏi phải nắm vững kỹ thuật trồng tỉa giống nông sản quý này. Nhưng khó khăn nhất đều xảy ra trong năm đầu, khi cây tiêu còn ở trong giai đoạn non nớt.

Trong năm đầu, từ lúc mới đặt hom giống xuống đất cho đến lúc cây leo bám được đến lưng chừng nọc, cây tiêu rất ương yếu, quả thật là “nắng không ưa mưa không chịu”, nếu lơ đãng chăm sóc một chút là héo úa, gặp nắng hạn mưa dầm một chút cũng có nguy cơ... cứu không kịp!

- *Trong giai đoạn cây con mới trồng*: Như chúng ta đều biết tiêu được trồng bằng nhánh, gọi là hom tiêu. Hom vừa mới cắt rời khỏi cây mẹ liền đem trồng ngay ra vườn (cạnh nọc tạm), hoặc đem hom đem giâm ra vườn ương chừng năm sáu tháng cho ra rễ hẳn hoi mới được bứng ra vườn trồng. Với hom đã được ương thì mười cây có thể sống đủ cả mười, nhưng hom mới cắt đem ra vườn trồng liền thì nếu vụng về trong chăm sóc tỷ lệ cây chết héo sẽ khá cao! Vườn nào mà gặp thời tiết thuận lợi, lại

gia công chăm sóc kỹ thì số cây bị chết sẽ giảm ít, nhưng nếu đạt được tỷ lệ tám mươi phần trăm cây sống tốt đã được đánh giá là thành công lớn rồi!

Muốn cho hom tiêu sống, ngoài việc bón phân ra ta còn phải tưới cho cây được mát mẻ. Mặt khác, còn phải trồng cây che nắng, hoặc chặt những nhánh cây rừng về cắm ở hai hướng đông tây để che bớt nắng sớm, nắng chiều chói chang chiếu thẳng vào cây.

Khi cây tiêu còn nhỏ, chúng không chịu nổi ánh sáng trực tiếp cũng như nhiệt độ cao, vì vậy cắm cành hoặc dùng lá dừa che bóng cho chúng lúc nắng gắt là chuyện cần làm.

Với hom giống nào bị chết thì ta phải trồng dặm vào ngay chỗ ấy một hom giống mới và chăm sóc nó chu đáo. Việc trồng cây dặm này, có nhiều trường hợp phải trồng đi trồng lại nhiều lần. Điều yêu cầu là phải làm sao kiến tạo một vườn tiêu tầng trưởng đồng đều nhau, đừng để nơi này cây đã vươn cao mà nơi kia còn tiếp tục... trồng dặm!

Dù vẫn biết có nhiều nguyên nhân khiến hom giống bị chết, nhưng ta cũng phải cố gắng tìm hiểu tại sao lại xảy ra trường hợp này để may ra tìm hướng khắc phục.

- **Nước tưới và công tưới:** Tiêu là loại cây cần nhiều nước tưới. Tưới từ khi mới trồng cho đến ngày tàn tạ. Do tiêu không chịu được ánh nắng trực xạ cũng như thời tiết quá nóng nên trong mùa nắng, ngày nào ta cũng phải tưới tiêu: tưới từ thân xuống tận gốc cho lúc nào cũng được ẩm ướt thì cây mới tưới tốt được. Vì lẽ đó, trồng tiêu là phải lo nguồn nước tưới thật dồi dào. Thế nhưng, tiêu lại không chịu đựng được sự úng ngập, cho nên hệ thống mương rãnh, cống bọng phải thật tốt mới bảo đảm được

mức nước cần thiết cho vườn tiêu. Đó là chuyện người làm vườn phải để ý đến thường xuyên, nhất là trong mùa mưa lũ.

- **Bón thúc:** Trồng tiêu cũng cần bón rất nhiều phân, ngoài việc bón lót ban đầu với số lượng phân khá nhiều ba bốn chục ký cho mỗi gốc, hằng năm ta còn phải bón thúc cho cây từ một đến hai lần, nhất là đầu mùa mưa. Phân bón thúc thường không nhiều, mỗi gốc chừng vài ba ký phân cần bản, nhưng nhờ đó mà cây như được “hà hơi tiếp sức” để tăng trưởng mạnh thêm. Nhất là trước ngày tiêu trở bông, ta phải bón phân thúc nhiều hơn năm trước.

- **Ngăn ngừa sâu bệnh:** Tiêu cũng bị nhiều thứ bệnh, do sâu rầy, do nấm, do các tuyến trùng phá hoại. Chúng có thể tấn công vào hoa, vào lá và nhất là vào bộ rễ. Ngăn ngừa sâu bệnh thì có nhiều cách, nhưng cách tốt nhất là phải diệt trùng từ lúc còn cây xới đất dai. Đất phải được cày di cuốc lại, lật tới lật lui, phơi ải ra nắng nhiều ngày, rồi phun xịt thuốc sát trùng để tận diệt cho hết các ổ dịch hại trong đất như bào tử nấm, bào tử vi khuẩn, các sâu non, ấu trùng nhộng...

Trước khi đặt hom tiêu giống xuống trồng mà đất vườn được cày bừa xử lý kỹ thì vườn tiêu sau này tránh được nhiều mầm bệnh tác hại. Tuy vậy, ta phải thường xuyên theo dõi sự sinh trưởng của từng nọc tiêu ra sao, nếu thấy có hiện tượng sâu rầy hoặc côn trùng nào đó phá hại thì phải tận diệt ngay.

Ngày nay thì thuốc trừ sâu rầy không thiếu, lại dùng hữu hiệu nữa. Trước đây hằng trăm năm, ông bà mình còn phải tự chế lấy thuốc sát trùng mà dùng, bằng cách ngâm lá thuốc hút vào nước rồi rưới lên những nơi bị sâu rầy tấn công. Nhiều người còn bắt chước cách chế thuốc

sát trùng của người Campuchia, là dùng một thứ lá rừng mà người Campuchia gọi là Khơ bia, cũng ngâm trước trong nước lạnh nhiều ngày, chờ chất nhựa trong lá tan ra để rưới vào gốc tiêu để diệt các tuyến trùng phá hại bộ rễ. Do thời trước ở các vùng Rạch Giá, Hà Tiên, người Campuchia và cả người Hoa cũng rủ nhau trồng tiêu khá nhiều và họ cũng gặt hái được nhiều thành quả tốt đẹp, do những kinh nghiệm “cha truyền con nối”.

Tóm lại, trong năm đầu, việc chăm sóc vườn tiêu rất vất vả, thường phải tập trung vào những công việc như sau:

- Nếu nắng nóng kéo dài thì ngoài việc tưới cho tiêu non ra, ta còn phải be đất lại thành hố cạnh gốc tiêu để đổ thêm năm bảy lít nước vào đó cho nước ngấm dần xuống đất giữ được độ ẩm lâu dài.

- Dùng các nhánh cây rừng (có lá nhiều) hoặc dùng lá dừa, lá cây nhãn rừng... để che bớt nắng cho tiêu. Cho đến khi nào dây tiêu leo lên nọc tạm được khoảng thước rưỡi thì lúc đó ta mới khỏi lo đến việc che nắng cho các nọc tiêu nữa.

- Vào mùa mưa, tránh cho cây khỏi bị úng thủy, ta nên phá bỏ những hố chứa nước mà ta đắp trước đây ở cạnh gốc, đồng thời cũng lo tháo bọng cho rút nước kịp thời khi các mương rãnh cho vườn bị nước mưa tràn ngập. Chỉ cần liếp trồng bị ngập trong một buổi, vườn tiêu đã héo úa và có nguy cơ bị chết khá nhiều.

- Khi cây tiêu đã “chịu” phân và tăng trưởng mạnh thì cành nhánh của nó phát ra rất xum xuê. Đây không phải là một điều hay, ta cần phải tỉa bớt những nhánh dư thừa này, nhất là những nhánh sà xuống đất gần như phủ kín gốc tiêu. Gốc tiêu cần được thông thoáng và nọc tiêu

cũng cần được ánh sáng tán xạ chiếu vào, cho nên việc tỉa bớt những nhánh mọc rườm rà là điều cần thiết. Chính nhờ làm được việc này mà cây mới đậu trái sai.

- Tiêu thường ra bông năm thứ ba, nhưng cũng có cây trở hoa sớm vào năm thứ hai. Thật ra trở bông sớm như vậy cũng không là chuyện đáng mừng, vì kinh nghiệm cho thấy, cây nào trở bông sớm thì năng suất trái của nó trong những năm sau cũng bình thường chứ không sai hơn những cây ra hoa trễ. Tuy vậy, có cây ra hoa rất sớm, ngay năm đầu đã trở hoa. Với những cây này, ta nên ngắt bông bỏ hết, đừng tiếc, vì có làm như vậy cây mới đủ sức để tăng trưởng mạnh và sau này mới đủ sức tăng năng suất cao.

- Thay nọc tạm bằng nọc vĩnh viễn tất nhiên là chuyện phải làm, nhưng nếu vụng về cây có thể bị mất sức một thời gian. Phải cẩn thận gỡ từng chiếc rễ lộ thiên ở từng mắt đốt và phải khéo léo ràng buộc cách nào để các rễ lộ thiên này tiếp xúc được một cách nhanh chóng và hữu hiệu đối với nọc vĩnh viễn thì cây mới không mất sức. Vì khi rễ lộ thiên ở một mắt đốt nào đó không bám được vào nọc thì coi như nó bị “trơ” ra và từ mắt đốt đó cũng không còn khả năng đâm ra nhánh mới. Kết cuộc là ta sẽ mất một số chùm trái sau này.

Mùa thu hoạch

Đây tiêu tuy là loại dây leo nhưng lại có đời sống rất “thọ”. Nếu được chăm sóc chu đáo, bón phân đầy đủ, tiêu có thể sống đến bốn mươi năm hoặc hơn. Thế nhưng, chỉ hai mươi năm đầu là sai trái, đạt năng suất cao. Từ năm tuổi hai mươi đến ba mươi, năng suất giảm sút dần, nhưng tính ra chủ vườn vẫn có lời. Sau năm tuổi ba mươi trở về sau, dù việc chăm sóc vẫn đầy đủ như trước, tiêu vẫn cho ít trái, chỉ vừa đủ... sở hụi mà thôi. Vì vậy, ở Ấn Độ, Campuchia và nhiều nước khác, với vườn tiêu tươi tốt, họ cũng chỉ khai thác đến năm ba mươi mà thôi. Riêng ở nước ta, ít có vườn tiêu nào “thọ” hơn hai mươi tuổi. Khi sản lượng do vườn tiêu mang lại yếu kém thì chủ vườn lo cải tạo đất để trồng đợt khác. Tất nhiên, là phải cho đất hưu canh trong vài năm.

Nếu trồng đúng kỹ thuật, một cây tiêu trồng đến năm thứ ba, cho trái mùa đầu có thể thu được 2 ký hột khô mỗi năm. Qua năm tuổi thứ tư (mùa hai) mỗi năm thu được 3 ký hột khô. Từ năm thứ năm, thứ sáu trở đi, mỗi cây có thể hái được năm ký hột khô mỗi năm.

Nghĩa là tính trung bình mỗi năm, một mẫu tiêu có thể thu hoạch được ba tấn hột, hoặc hơn.

Thu hoạch được như vậy là điều đáng mừng, đó là nhờ vào lượng phân bón dồi dào và công chăm sóc đúng kỹ thuật, cũng như thuốc sát trùng đầy đủ và hiệu nghiệm.

Ngày xưa, ông bà mình trồng tiêu chỉ mong đạt được một tấn mỗi mẫu là đã mừng rồi! Với phương pháp trồng tía lặc hậu mà đạt được định mức đó kể ra cũng đáng khen. Phân bón ngày trước, ông bà mình bón cho vườn tiêu chủ yếu chỉ có phân chuồng và phân bối, thuốc sát trùng cũng tự chế lấy mà dùng, nhưng nhờ vào công chăm sóc tưới tiêu chu đáo nên mới thành công đến mức ấy! Họ vui mừng cũng là chuyện phải!

Những cây tiêu sung sức, ngay năm đầu đã lác đác trở hoa, nhưng thường thì đến năm tuổi thứ hai, nhiều cây đã trở hoa. Thường thì hai năm đầu, cây nào trở hoa sớm thường được chủ vườn ngắt bỏ hết không chút tiếc nuối. Vì có làm như vậy, cây mới dồn sức vào các nhánh để năm sau ra bông nhiều hơn, thu hoạch được khá hơn và nhất là chất lượng hạt thơm hơn.

Thế nhưng, qua năm thứ ba thì cây nào cũng trở nhiều bông, nhưng những người có kinh nghiệm cũng chưa “ham”, họ chỉ giữ lại một phần ba số bông từ gốc trở xuống, còn bao nhiêu ngắt bỏ hết. Mục đích cũng tính chuyện đầu tư sức lực ra hoa kết trái nhiều cho các mùa sau. Đến năm thứ tư, họ cũng tía bỏ bông bớt, chỉ giữ lại hai phần ba các nhánh. Từ năm thứ năm trở đi, cây trở được bông nào là để đủ bông đó...

Thường thì gần giữa mùa mưa thì tiêu trở hoa. Từ lúc trở hoa cho đến lúc trái chín khoảng bảy tám tháng. Như vậy, mùa thu hoạch hạt tiêu bắt đầu từ tháng giêng hai, có vùng đến tháng tư, tháng năm. Đây cũng vào mùa

nắng nên việc phơi tiêu cho khô cũng thuận lợi. Gặp những ngày nắng to, chỉ phơi vài ba ngày là được.

Do tiêu không trở hoa thụ tinh và kết trái không trùng một thời điểm nào nhất định, nên mùa thu hoạch thường cũng kéo đến hàng tháng mới xong. Bông nào thụ tinh sớm thì trái chín sớm, bông nào thụ tinh trễ thì chùm trái đó sẽ chín sau.

Khi thu hoạch tiêu, người ta phải hái cả chùm. Hễ thấy chùm nào trái từ xanh trở ra vàng, rải rác có vài ba trái đỏ mọng thì biết chùm đó sắp chín, hái được.

Cách hái không nên dùng tay giựt đại, như vậy có thể làm tróc xước vỏ cây, làm thương tổn cây mà mất sức của cây. Phải dùng móng tay bấm từng chùm một, hoặc tốt hơn cả là nên dùng kéo hoặc dao để cắt chùm rời ra khỏi cây.

Tiêu thu hoạch về, có thể để trong nhà vài ngày chờ các trái chín hết, hoặc trải ra nong, ra đệm, ra nền xi măng phơi nắng trong vài ba ngày cho khô. Khi khô thì trái ngả sang màu đen, có hạt tách ra khỏi chùm, nhưng cũng có hạt còn dính chặt với nhánh. Để có những hạt tiêu rời, người ta vò xát bằng tay hoặc đổ vào giỏ cần xé bước vào dùng chân sạch đập như cách đập lúa ở vùng thôn quê ngày xưa, thế là hạt theo đường hạt, nhánh theo đường nhánh.

Việc làm kế tiếp là sàng sảy hoặc dùng loại quạt xe gió để thổi những hạt lép (trong đó có những hạt non teo quắt lại) văng ra ngoài và giữ lại những hạt chắc thành phẩm.

Loại hạt này gọi là **tiêu đen**, còn gọi là tiêu vỏ, đem ra thị trường tiêu thụ. Sở dĩ gọi là tiêu đen vì khi khô vỏ hạt tiêu se lại màu đen, vỏ cũng có vị cay ăn được. còn tiêu vỏ là tiêu còn nguyên. Tiêu vỏ trái với tiêu sọ...

Cách chế biến

Tiêu sọ

Thì trường có hai loại hột tiêu là tiêu đen và tiêu sọ. Tiêu sọ cũng do từ tiêu đen mà chế biến ra, tiêu sọ có vị cay hơn, thơm hơn và giá bán cũng đắt hơn tiêu đen.

Tiêu đen hay tiêu vỏ, chúng tôi đã trình bày trong phần “Mùa thu hoạch” ở phần trước. Bây giờ, xin nói về việc chế biến tiêu sọ.

Sau khi phơi tiêu thật khô, người ta gạn lấy những hột tiêu đen thật to và thật chắc để chế biến tiêu sọ.

Công việc làm như sau: Dồn tất cả hột chắc này vào hai phần ba bao, bên trên cột chặt miệng bao lại cho chắc chắn, xong bỏ các bao này vào lu khạp nước sạch ngâm liên tục từ mười đến mười lăm ngày. Trong thời gian đó nước trong lu khạp để ngâm bao tiêu để nguyên hay thay nhiều lần tùy ý.

Sau thời gian ngâm nước lâu như vậy, lớp vỏ đen nhẵn nheo của hột tiêu nở trương phồng lên, tự tách ra khỏi các lõi trắng lớp ở bên trong. Người ta nhấc bao ra rồi trút hột bên trong sang các giỏ cần xé lớn rồi dùng

chân đập nhẹ cho tróc hết vỏ. Sau đó, hốt chúng vào thau lớn, đổ đầy nước cho vỏ nổi lên trên. Phần còn lại được gạn ra ấy là tiêu sọ.

Tiêu sọ được đổ ra sàng, nong hoặc đem để phơi ngoài nắng thật khô, sau đó mới cho vào bao đem bán.

Trung bình cứ một tạ tiêu đen thì thu được độ bảy mươi ký tiêu sọ. Sự hao hụt tuy khá lớn, nhưng bù lại giá tiêu sọ cũng đắt hơn tiêu đen, nên cũng không thiệt hại gì cho người trồng tiêu.

Sâu bệnh hại Tiêu

Tây tiêu tuy thân yếu, nhánh nhỏ, trồng vài ba cây mà cành lá cho ôm gọn quanh một cái nọc nhỏ để sống, thế mà đời sống của nó lại thường bị nhiều loại sâu bệnh tấn công từ gốc đến ngọn, từ rễ đến lá, lẫn hoa trái.

Gặp bệnh nhẹ thì cây tiêu tuy, lá úa, dù sống cũng tăng trưởng chậm. Còn bệnh nặng thì trái rụng, cây bị chết hàng loạt, nếu để bệnh lây lan, gây thiệt hại nặng. Vì vậy việc phòng ngừa và chống sâu bệnh là việc nhà vườn lúc nào cũng quan tâm. Trong trường hợp để các loài dịch hại xâm nhập phá hoại vườn tiêu thì sự tổn kém công sức và tiền bạc để chống trả không phải là con số nhỏ.

Cách phòng ngừa tốt nhất như phần trên chúng tôi đã có dịp trình bày, là phải diệt tận các tuyến trùng cùng các mầm sâu bệnh khác ngay từ đầu, tức là từ lúc cày bừa cuốc xới đất trồng. Đây là cách phòng ngừa dịch bệnh cho vườn tiêu trong tương lai dễ nhất và hữu hiệu nhất.

Ngay từ đầu, nếu cuốc đất được cày ải, cày lật rồi bừa kỹ, xong lại chịu khó cuốc xới lên nhiều lần làm cho

chân đập nhẹ cho tróc hết vỏ. Sau đó, hốt chúng vào thau lớn, đổ đầy nước cho vỏ nổi lên trên. Phần còn lại được gạn ra ấy là tiêu sọ.

Tiêu sọ được đổ ra sàng, nong hoặc đem để phơi ngoài nắng thật khô, sau đó mới cho vào bao đem bán.

Trung bình cứ một tạ tiêu đen thì thu được độ bảy mươi ký tiêu sọ. Sự hao hụt tuy khá lớn, nhưng bù lại giá tiêu sọ cũng đắt hơn tiêu đen, nên cũng không thiệt hại gì cho người trồng tiêu.

đất tơi xốp. Sau đó phơi đất ra nắng nhiều ngày, thậm chí nhiều tuần để cho đất được “hả hơi”, các khí độc trong đất sẽ có dịp phân giải hết, đồng thời kết hợp với việc phun, xịt, rắc thuốc sát trùng vào đất thì các loài sâu, sùng, các bào tử nấm, bào tử vi khuẩn, tuyến trùng hại cây sẽ bị tiêu diệt sạch. Như vậy, thì cả cuộc đất dâu còn mầm mống các loài dịch hại ẩn chứa bên trong để phá hại vườn tiêu của chúng ta nữa.

Sau đây là một số bệnh mà vườn tiêu thường gặp:

- ♦ **Bệnh vằn lá:** Bệnh do tuyến trùng *Xiphinema* gây ra, mới nhìn qua tưởng giống như bệnh sâu vẽ bùa của các loại cam, bưởi. Ở đây, các lá non của tiêu cũng bị quần vận vẹo, mặt lá nổi lên những đường gân xanh đậm lợt ngoằn ngoèo. Thường hề trong vườn có một đôi cây bị bệnh này thì dễ lây lan sang những cây khác y như một thứ dịch bệnh nguy hiểm vậy. Phải xịt thuốc trừ sâu khi phát giác một cây bị bệnh, hoặc tốt hơn là nhổ bỏ cây ấy đi và đem ra xa vườn đốt bỏ.

- ♦ **Bệnh rầy làm hại bông:** Khi tiêu bắt đầu trở bông, thường bị rầy phá hại bằng cách đục phá khiến bông không thụ tinh được, héo dần rồi rơi rụng cả. Cần phải phun thuốc xịt rầy kịp lúc nếu không thì vườn tiêu chỉ đạt được năng suất thấp. Có thể dùng thuốc *Dipterex* để diệt rầy này.

- ♦ **Bệnh thối rễ:** Do bị các loài nấm *Pythium*, *Fusarium* tác hại vào bộ rễ của tiêu nên cây tiêu mới bị héo úa, vàng vọt, nếu không tìm cách chữa trị kịp thời thì các lá sẽ rụng dần, dẫn đến cây cũng bị chết.

Nhớ một cây bệnh lên quan sát ta sẽ thấy một phần hay toàn bộ rễ tiêu bị thối, do đó không còn khả năng hút

chất bổ dưỡng trong đất để nuôi cây. Với những cây năm tác hại nặng, ta nên nhổ bỏ, đồng thời cuốc xới khoảng đất đó lên, khử bằng thuốc Furadan, rồi phơi đất ra nắng một thời gian để tiêu diệt mầm bệnh, sau đó trồng lại cây khác dặm vào.

♦ **Bệnh bướu rễ:** Bệnh này là do tuyến trùng nội và ngoại ký sinh gây ra cũng tác hại vào bộ rễ của cây tiêu: chúng tìm các rễ non để chính hút các chất dinh dưỡng, đồng thời còn truyền virus cho cây, khiến cây bị suy yếu dần rồi chết. Cây bị bệnh bướu rễ dù sống được cũng suy yếu, vì không còn khả năng tìm được thức ăn để nuôi dưỡng cây trái. Đối với những gốc bị bệnh bướu rễ nhẹ thì nên dùng thuốc Mocap hoặc Furadan để trị, đồng thời tăng cường phân bón vào gốc để giúp cây đủ sức đề kháng với bệnh này.

Tóm lại, với kinh nghiệm của người trồng tiêu lâu năm thì việc cải tạo đất đến nơi đến chốn ngay từ khi bắt tay lập vườn trồng tiêu là cách phòng ngừa mọi tật bệnh cho cây vừa hữu hiệu vừa rẻ tiền nhất. hiện nay, dù thuốc sát trùng trị bệnh cho cây trồng không hiếm, nhưng giá thường đắt, nhưng một khi cây đã bị dịch bệnh tác hại thì can thiệp bằng thuốc sát trùng cũng được coi là biện pháp... chống đỡ mà thôi!

Hột Tiêu thứ gia vị quý

Hầu hết các món ăn chiên xào, nấu nướng từ Cá, Tôm, Cua, Sò, Ốc, Lươn, Mực... đều dùng tiêu để làm gia vị. Vị thơm cay của tiêu đủ sức làm át được chất tanh của sản vật biển, lại nhờ vào được tính nóng ấm của tiêu nên giúp ta tiêu hóa được các thức ăn này vốn có tính hàn được dễ dàng.

Ngoài thịt và trứng ra, người mình thích ăn các món ăn làm từ hải sản và hầu hết các bà nội trợ đều có khả năng chế biến được những món ăn vừa lạ lại vừa thích khẩu như Chả giò Tôm – Cua đút lò – Sò nhồi – Cá chưng tương – Mực dồn thịt hay Lươn um nước dừa... Những món ăn vốn ngon lành đó được bày ra đĩa, bên trên có rắc chút tiêu tạo nên một mùi thơm quyến rũ gợi thèm.

Khi làm gia vị, tùy theo yêu cầu của món ăn mà bà nội trợ dùng tiêu xanh, tiêu hột và tiêu bột.

Tiêu xanh là tiêu sắp chín đang ở trên cây, hái xuống giã nhỏ rồi nêm vào thức ăn, cũng có mùi vị thơm ngon. Với những thức ăn biển, tiêu xanh ngắt ra cả chùm bỏ vào xào nấu, khi chín ăn cũng ngon và lạ miệng.

Tiêu bột là tiêu đen hay tiêu sọ dùng cối để đâm hay dùng cối xay nhuyễn thành bột để nêm vào thức ăn.

Còn tại sao người ta thích dùng tiêu làm gia vị là vì tiêu có vị cay nồng, có dược tính là kích thích sự tiêu hóa, tăng dịch vị, dịch tụy giúp ta ăn ngon miệng hơn, ăn được nhiều hơn. Nhưng, hãy coi chừng nếu dùng quá liều lượng. Trong hạt tiêu có chất Piperidin vốn là chất độc gây tăng huyết áp, làm tê liệt cơ quan hô hấp, nếu ta sử dụng liều cao.

Hột Tiêu là vị thuốc Nam

Tiêu là vị thuốc nam, vị rất cay, khí rất nóng, tính thuần dương, không độc vào tì vị.

Tiêu làm tan khí lạnh, ấm dạ dày và tạng phủ, hạ khí tiêu đàm, tiêu thực, giải các thứ độc, đau răng, đau bụng. Thế nhưng dùng ít thì tốt, còn dùng nhiều thì hại phổi, động hỏa, lừa mắt, đau răng và sinh mụn nhọt. Do trong tiêu có chất Piperidin là chất độc, vì vậy dùng liều cao thì bị tăng huyết áp, tê liệt hô hấp và một đầu dây thần kinh.

Những người âm hư hỏa thịnh được khuyên không nên dùng.

Sau đây là những phương thuốc:

- *Đau bụng tiêu chảy do ăn thức ăn có vị hàn:* tiêu xay thành bột, nhồi với cơm nguội, vò viên to bằng mút dứa, uống với nước cơm, uống bốn mươi viên, ngày vài lần.

- Tiêu sọ ngâm với rượu nhiều ngày, khi đau bụng lâm râm uống một ly nhỏ sẽ cảm thấy ấm bụng và giảm đau.

- *Bụng và vùng ngực đau nhói vì khí lạnh:* uống hai mươi mốt hột tiêu với chung rượu trắng.

- ***Đau bụng hoặc loạn (dịch tả):*** Nuốt ba mươi hột tiêu với nước cơm. Hoặc dùng một trăm bốn mươi chín hột đậu xanh với bốn mươi chín hột tiêu, nghiền nhỏ, dùng nước nấu mộc qua làm thang, mỗi lần uống một tiền. (mộc qua tên khoa học là *Chacnomeles Lageraria* L. thuộc họ hoa hồng có trái khi chín đem phơi hay sấy dùng làm vị thuốc).

- ***Kiết đàm, kiết máu:*** Tiêu và đậu xanh hai thứ bằng nhau xay ra bột, nhào với cơm nguội, vò viên bằng mút dứa. Nếu bị kiết đàm thì uống với nước cơm, còn bị kiết máu thì uống với nước gừng (nấu sôi).

- ***Ho lâu ngày:*** Dùng trái cật heo mổ ra, dùng tiêu nhét vào nấu nước uống và ăn luôn cả xác.

- ***Bụng trướng, đi cầu không được:*** Dùng hai mươi mốt hột tiêu già nhỏ, sắc với một chén nước còn lại sáu phân, lọc lại lấy nước, rồi cho vào nửa lượng mang tiêu, nấu lại cho tan hết mà uống (mang tiêu, tên khoa học là *Natrium Sulfuricum*, tức là muối natri sulfat thiên nhiên, có được tính chữa bụng trướng, ăn uống không tiêu).

- ***Trị sâu răng:*** Tiêu và tất bột, hai thứ bằng nhau tán thành bột, nấu sáp ong chảy trộn hỗn hợp bột này vào vò viên bằng hột mè, khi đau răng dùng một viên nhét vào kẽ răng hay lỗ sâu răng. (Tất bột tên khoa học là *Piper Logum Lin*, tức tiêu lốt, cùng chung họ với cây tiêu).

- ***Ăn vô mưa ra:*** Tiêu cân bảy tiền rưỡi, một lượng gừng nướng cháy sém, nấu thật lâu cho gừng chín rồi lấy nước uống.

- ***Bị tên, gai nhọn, đâm cây xóc vào thịt:*** tiêu một lượng, cơm nguội một nắm, bỏ vào cối đâm cho nhuyễn, xong đắp lên chỗ bị thương, gai, đâm sẽ lòi ra.

- *Đau nhói ở dưới tim*: Dùng bốn mươi chín hột tiêu, nhũ hương một tiền, tán thành bột trộn đều. Đàn ông thì dùng gừng sống nấu nước làm thang (nhũ hương là một thứ nhựa cây dùng làm thuốc). Dương quy tên khoa học là *Angelica Sinensis*, dùng rễ phơi hay sấy khô làm thuốc, có tác dụng điều khí, nuôi huyết).

- *Bị chứng thương hàn, ho ngày đêm*: Dùng ba mươi hột tiêu già nát, một phân xạ hương, hai chén rượu trắng, nấu còn nửa chén, uống nóng...

Nhiều người đêm hôm khuya khoắt đau bụng mà nhà không có sẵn thuốc, chỉ nhai vài chục hột tiêu vào miệng rồi uống vài ngụm nước trà nóng, bụng cũng hết đau... vì vậy, ngày xưa ông bà mình lúc nào trong nhà cũng có sẵn một lọ tiêu hột để phòng khi đêm hôm đau bụng, thổ tả, nhai uống một nhúm cho bớt đau.

MỤC LỤC

Phân dẫn nhập	5
Chọn đất trồng Tiêu	11
Giống Tiêu	19
Hom Tiêu giống	23
Lập vườn ương hom Tiêu giống	28
Nọc tiêu	33
Phân bón cây Tiêu	41
Cách trồng Tiêu trên liếp	54
Trồng Tiêu phải lo nguồn nước tưới	63
Chăm sóc vườn Tiêu	68
Mùa thu hoạch	73
Cách chế biến Tiêu sọ	76
Sâu bệnh hại Tiêu	78
Hột Tiêu, thứ gia vị quý	81
Hột Tiêu là vị thuốc Nam	83

KINH NGHIỆM TRỒNG TIÊU

Việt Chương



NHÀ XUẤT BẢN MỸ THUẬT

44B Hàm Long, Hoàn Kiếm, Hà Nội

ĐT : 8225473 - 9436126

Fax : 9436133



Chịu trách nhiệm xuất bản : **CÔ THANH ĐAM**

Biên tập : **Thiên Kim**

Trình bày : **Văn Lang Design Co.**

Về bìa : **Hs. Quốc Ân**

Sửa bản in : **Thiên Kim**



CÔNG TY CP VĂN HÓA VĂN LANG - NS. VĂN LANG

40-42 Nguyễn Thị Minh Khai, Q.1, TP.HCM

ĐT : 38.242157 - 38.233022 - Fax : 84.38.235079

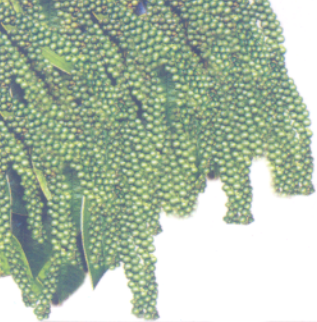


In 1000 cuốn khổ 13x19cm tại Cty CP Văn hóa Văn Lang.

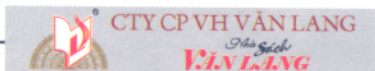
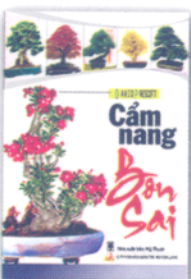
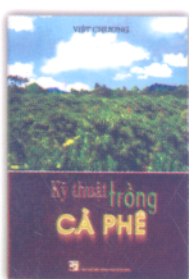
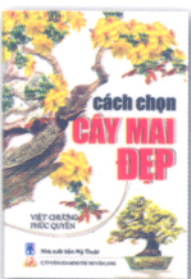
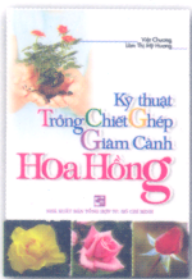
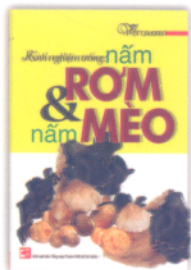
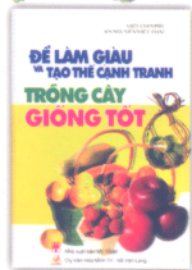
KHXB số QĐ-356-2009/CXB/08-15/MT ngày 27.04.2009.

QĐXB số 168/QĐ-MT cấp ngày 29.04.2009.

In xong và nộp lưu chiểu quý 4 năm 2009.



kinh nghiệm trồng tiêu



VP: 85 - 40 - 42 Ng.T.M.Khai, QJ* DT: 3.8242157 - 3.8233022 * Fax: 3.8235079
 87.85 01 Q.Trung, Q.GVáp * DT: 3.9894923 - 3.9894924 * Fax: 3.9894922
 N6 9 Phan Đăng Lưu, Q.BT * DT: 2.2437584 - 3.8413306 * Fax: 3.8413306
 Email: vanlangat@yahoo.com * Website: www.vanlangbooks.com



81935073 060663

Giá: 12.000đ